

**CÔNG TY CỔ PHẦN
ĐIỆN LỰC GELEX
GELEX ELECTRICITY
JOINT STOCK COMPANY**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness**

Số/No: **13** /2026/GE - CBTT

Hà Nội, ngày 30 tháng 01 năm 2026
Hanoi, January 30, 2026

**CÔNG BỐ THÔNG TIN ĐỊNH KỲ
PERIODIC INFORMATION DISCLOSURE**

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP Hồ Chí Minh
To: - *State Securities Commission of Vietnam*
- *The Hochiminh Stock Exchange*

1. Tên tổ chức: Công ty Cổ phần Điện lực GELEX (GELEX ELECTRIC)

Name of organization: GELEX Electricity Joint Stock Company

- Mã chứng khoán / Stock code: GEE
- Địa chỉ: Số 52 phố Lê Đại Hành, phường Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội, Việt Nam
Address: No. 52 Le Dai Hanh Street, Hai Ba Trung ward, Hanoi.
- Điện thoại liên hệ/Tel: 024 73012344 Fax: 024 36331510
- E-mail: ge@gelex-electric.com

2. Nội dung thông tin công bố/Contents of disclosure:

GELEX ELECTRIC trân trọng công bố: Báo cáo tình hình quản trị Công ty năm 2025

GELEX ELECTRIC respectfully disclosure information: Report on corporate governance of the year 2025.

3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 30/01/2026 tại đường dẫn: <https://gelex-electric.com/quan-he-co-dong>

This information was published on the company's website on 30/01/2026, as in the link: <https://gelex-electric.com/en/investor-relations>

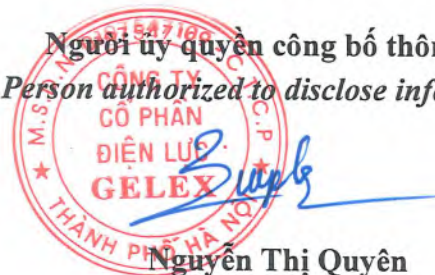
Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

We commit that the information published above is true and take full legal responsibility for its content.

Tài liệu đính kèm/Attached documents:

- Báo cáo tình hình quản trị Công ty năm 2025/ Report on corporate governance of the year 2025.

**Người ủy quyền công bố thông tin
Person authorized to disclose information**


Nguyễn Thị Quyên

CÔNG TY CỔ PHẦN
ĐIỆN LỰC GELEX
GELEX ELECTRICITY
JOINT STOCK COMPANY

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness

Số/No: 01 /2026/GE - BCQT

Hà Nội, ngày 30 tháng 01 năm 2026
Hanoi, January, 30th 2026

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
REPORT ON CORPORATE GOVERNANCE
Năm 2025/Year 2025

Kính gửi:

- Ủy ban chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh

To:

- The State Securities Commission;
- The Hochiminh City Stock Exchange.

- Tên công ty/Name of company: **CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN LỰC GELEX**
- Địa chỉ trụ sở chính/Address of headoffice: Số 52 phố Lê Đại Hành, phường Hai Bà Trưng, Hà Nội/ No. 52 Le Dai Hanh Street, Hai Ba Trung Ward, Hanoi
- Điện thoại/Telephone: 02473012344 Fax: 024 36255297
Email: ge@gelex-electric.com
- Vốn điều lệ/Charter capital: 3.659.999.560.000 VND
- Mã chứng khoán/Stock symbol: GEE
- Mô hình quản trị công ty/Governance model:
Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc/
General Meeting of Shareholders, Board of Directors, Board of Supervisors and
General Director.
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ /The implementation of internal
audit: Đã thực hiện/ Implemented.

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông/Activities of the General Meeting of Shareholders

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản)/Information on meetings, resolutions and decisions of the General

Meeting of Shareholders (including the resolutions of the General Meeting of Shareholders approved in the form of written comments):

Stt No.	Số Nghị quyết/Quyết định Resolution/Decision No.	Ngày Date	Nội dung Content
1	01/2025/GE/NQ - ĐHĐCĐ (ĐHĐCĐ thường niên năm 2025/ <i>Annual General Meeting of Shareholders in 2025</i>)	25/03/2025	Thông qua các nội dung như sau/<i>Approval of the following contents:</i> - Thông qua Danh sách Ban Kiểm phiếu, Chương trình Đại hội, Quy chế tổ chức Đại hội, Quy chế bầu cử Thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát cho nhiệm kỳ 2025 -2030/<i>Approval of the List of the Vote Counting Committee Members, the Meeting Agenda, the Regulations on Organizing the 2025 Annual General Meeting of Shareholders, and the Regulations on the Election of Members of the Board of Directors and the Board of Supervisors for the 2025-2030 term.</i> - Phê chuẩn và thông qua toàn văn nội dung các báo cáo: Báo cáo của Tổng giám đốc, Báo cáo của Hội đồng quản trị, Báo cáo của Ban Kiểm soát/ <i>Approval of the full content of the following Reports: the General Director s' report, the Board of Directors' report, the Board of Supervisors' report;</i> - Thông qua Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2024 (bao gồm Báo cáo Tài chính riêng năm 2024 và Báo cáo Tài chính hợp nhất năm 2024 đã được kiểm toán)./<i>Approval of the 2024 Audited Financial Statements (including the 2024 Audited Separate Financial Statements and the 2024 Audited Consolidated Financial Statements).</i> - Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2024 của Công ty/<i>Approval of the profit distribution plan of the Company for 2024;</i>

			- Thông qua các chỉ tiêu kế hoạch chính năm 2025/<i>Approval of the main performance indicators for 2025</i> - Thông qua mức thu nhập, thù lao năm 2024 và kế hoạch thu nhập, thù lao năm 2025 của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát Công ty/<i>Approval of the remuneration and income of 2024 and the remuneration and income plan of 2025 for the Board of Directors and the Board of Supervisors.</i> - Thông qua lựa chọn công ty kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2025/<i>Approval of the selection of an independent auditing firm for the 2025 Fiscal Year.</i> - Thông qua việc chọn Công ty kiểm toán độc lập phục vụ kiểm toán các hoạt động khác của Công ty khi phát sinh theo yêu cầu công việc./ <i>Approval of the selection of an independent auditing firm to audit other activities of the Company when required.</i> - Thông qua phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu/<i>Approval of the plan to issue shares to increase share capital from owner's equity.</i> - Thông qua việc Không tiếp tục thực hiện Phương án chào bán cổ phiếu ra công chúng theo Nghị quyết ĐHĐCĐ số 01/2024/GE/NQ-ĐHĐCĐ của Công ty./ <i>Approval of the discontinuation of the public offering plan under resolution no. 01/2024/GE/NQ-ĐHĐCĐ of the company.</i> - Thông qua việc Bầu 05 (năm) thành viên HĐQT (trong đó có 01 thành viên độc lập Hội đồng quản trị) cho nhiệm kỳ 2025 - 2030 trên cơ sở danh sách ứng viên được ứng cử, đề cử hợp lệ theo quy định và Kết quả bầu thành viên HĐQT cho nhiệm kỳ 2025 – 2030./<i>Approval of the Election of five (05) members of the Board of Directors (including one (01) independent member of the Board of Directors) for the 2025 - 2030</i>
--	--	--	--

			<i>term based on the list of eligible nominated and self-nominated candidates and the election results;</i> - Thông qua việc Bầu 03 (ba) thành viên BKS cho nhiệm kỳ 2025 - 2030 trên cơ sở danh sách ứng viên được ứng cử, đề cử hợp lệ theo quy định và Kết quả bầu thành viên BKS cho nhiệm kỳ 2025 – 2030./ <i>Approval of the Election of three (03) members of the Board of Supervisors for the 2025 - 2030 term based on the list of eligible nominated and self-nominated candidates and the election results.</i>
1	02/2025/GE/NQ - ĐHĐCĐ (ĐHĐCĐ bất thường năm 2025/ <i>Extraordinary General Meeting of Shareholders in 2025</i>)	15/08/2025	Thông qua các nội dung như sau/<i>Approval of the following contents:</i> - Thông qua Danh sách Ban Kiểm phiếu, Chương trình Đại hội, Quy chế tổ chức Đại hội./ <i>Approval of the List of the Vote Counting Committee Members, the Meeting Agenda, the Regulations on Organizing the General Meeting of Shareholders,</i> - Thông qua Điều chỉnh các chỉ tiêu kế hoạch chính năm 2025. /<i>Approval of adjustments to the main performance indicators for 2025.</i>

II. Hội đồng quản trị (Báo cáo cả năm)/*Board of Directors (annual report):*

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT)/*Information about the members of the Board of Directors:*

Stt No	Thành viên HĐQT/ <i>Board of Directors' members</i>	Chức vụ/ <i>Position</i> (<i>thành viên HĐQT độc lập, TVHĐQT không điều hành/ Independent members of the Board of Directors, Non-executive members of the Board of Directors</i>)	Ngày bắt đầu/không còn là TV HĐQT/HĐQT độc lập <i>The date becoming/ ceasing to be the member of the Board of Directors</i>	
			Ngày bổ nhiệm <i>Date of appointment</i>	Ngày miễn nhiệm <i>Date of dismissal</i>
1	Ông/Mr. Nguyễn Văn Tuấn	Chủ tịch HĐQT (TV không điều hành)	02/01/2020	25/03/2025

		<i>Chairman (Non – executive member of the Board of Directors)</i>		
2	Ông/Mr. Đặng Phan Tường	TV. HĐQT không điều hành <i>Non – executive member of the Board of Directors</i>	09/09/2021	
3	Ông/Mr. Đỗ Duy Hưng	TV. HĐQT không điều hành <i>Non – executive member of the Board of Directors</i>	09/09/2021	
4	Ông/Mr. Lê Bá Thọ	Chủ tịch HĐQT (TV không điều hành) <i>Chairman (Non – executive member of the Board of Directors)</i>	19/04/2023	
5	Ông/Mr. Nguyễn Đức Luyện	Thành viên HĐQT độc lập <i>Independent member of the Board of Directors</i>	27/03/2024	
6	Ông/Mr. Nguyễn Trọng Trung	TV. HĐQT kiêm Tổng Giám đốc <i>Executive member of the Board of Directors cum General Director</i>	25/03/2025	

2. Các cuộc họp HĐQT/Meetings of the Board of Directors:

Stt No.	Thành viên HĐQT/ <i>Board of Director' member</i>	Số buổi họp HĐQT tham dự/ <i>Number of meetings attended by Board of Directors</i>	Tỷ lệ tham dự họp/ <i>Attendance rate</i>	Lý do không tham dự họp/ <i>Reasons for absence</i>
1	Ông/Mr. Nguyễn Văn Tuấn	3/3	100%	Hết nhiệm kỳ kể từ ngày 25/03/2025/ <i>End of term from 25/03/2025</i>
2	Ông/Mr. Đặng Phan Tường	12/12	100%	
3	Ông/Mr. Đỗ Duy Hưng	12/12	100%	
4	Ông/Mr. Lê Bá Thọ	12/12	100%	
5	Ông/Mr. Nguyễn Đức Luyện	12/12	100%	
6	Ông/Mr. Nguyễn Trọng Trung	9/9	100%	Bổ nhiệm kể từ ngày 25/03/2025. <i>/appointed from 25/03/2025</i>

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc/*Supervising the Board of Management by the Board of Directors:*

Hội đồng quản trị giám sát hoạt động của Ban Tổng Giám đốc trên cơ sở phù hợp với Điều lệ Công ty, Nghị quyết của ĐHĐCĐ, Quy chế quản lý nội bộ của Công ty và quy định pháp luật, đúng thẩm quyền, không gây cản trở, chông chéo đến việc điều hành của Tổng Giám đốc và người điều hành khác của Công ty.

The Board of Directors has supervised the activities of the Board of Management in accordance with the Company's Charter, Resolutions of the General Meeting of Shareholders, the Company's internal management regulations and legal regulations, within its authority, without causing obstruction or overlap to the operations of the General Director and other executives of the Company.

Hội đồng quản trị đã thực hiện công tác quản lý, giám sát hoạt động điều hành của Ban Tổng Giám đốc công ty thông qua các cuộc họp định kỳ/chuyên đề của công ty để nắm bắt tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh, đầu tư, các mặt hoạt động khác, và chỉ đạo xử lý kịp thời các vấn đề phát sinh trong hoạt động kinh doanh qua các Báo cáo, Tờ trình của Tổng Giám đốc và Ban Điều hành. Phối hợp với Ban kiểm soát Công ty kiểm tra, nắm bắt tình hình hoạt động của Công ty, mời Ban kiểm soát tham gia họp các cuộc họp HĐQT, cùng thảo luận/đóng góp ý kiến về các vấn đề của Công ty.

The Board of Directors has carried out the management and supervision of the Company's Board of Management s' operations through regular/special meetings of the Company to understand the situation of production, business, investment, other activities and promptly handle issues arising in business activities through reports and proposals of the General Director and the Board of management. Coordinate with the Company's Board of Supervisors to inspect and understand the Company's operations, invite the Board of Supervisors to attend Board of Directors' meetings, discuss/contribute opinions on issues of the Company.

Các hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng Giám đốc gồm các nội dung sau/*Supervising the Board of Management by the Board of Directors include following activities:*

- Tổ chức thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ và các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị;
Organize the implementation of the Resolution of the General Meeting of Shareholders and the Resolutions and Decisions of the Board of Directors;

- Công tác chỉ đạo, định hướng hoạt động sản xuất kinh doanh, đầu tư của Công ty và các CTTV;
Directing and orienting the production, business and investment activities of the Company and its subsidiaries.
- Tổ chức bộ máy, nhân sự, ban hành các quy chế quản lý nội bộ của Công ty.
Organize the Company, personnel, issue internal management regulations of the Company.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị (nếu có)/*Activities of the Board of Directors' subcommittees (If any):* Không có/Nil

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (Báo cáo năm)/*Resolutions/Decisions of the Board of Directors (annual report):* Vui lòng xem tại Phụ lục 1 đính kèm/ Please to see the Annex 1 attached.

III. Ban kiểm soát (Báo cáo năm)/*Board of Supervisors (annual report):*

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS)/ *Information about members of Board of Supervisors:*

Stt No.	Thành viên BKS <i>Members of Board of Supervisors</i>	Chức vụ <i>Position</i>	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS/ <i>The date becoming/ceasing to be the member of the Board of Supervisors</i>	Trình độ chuyên môn <i>Qualification</i>
1.	Ông/Mr. Đào Viết Đình	Trưởng BKS/ <i>Head of Board of Supervisors</i>	Ngày bắt đầu/ <i>Becoming date:</i> 19/04/2023	Cử nhân Kinh tế/ <i>Bachelor of economic</i>
2.	Ông/Mr. Nguyễn Hoàng Việt	Thành viên BKS/ <i>Member of Board of Supervisors</i>	Ngày bắt đầu/ <i>Becoming date:</i> 12/11/2021	Cử nhân thương mại quốc tế/ <i>Bachelor of international trade</i>
3.	Bà/Ms. Bùi Thị Trang	Thành viên BKS/ <i>Member of Board of Supervisors</i>	Ngày bắt đầu/ <i>Becoming date:</i> 19/04/2023	Cử nhân Kế toán Kiểm toán/ <i>Bachelor of accounting and auditing</i>

2. Cuộc họp của BKS /*Meetings of Board of Supervisors*

Stt No.	Thành viên BKS/Ủy ban Kiểm toán <i>Members of Board of Supervisors/Audit Committee</i>	Số buổi họp tham dự <i>Number of meetings attended</i>	Tỷ lệ tham dự họp <i>Attendance rate</i>	Tỷ lệ biểu quyết <i>Voting rate</i>	Lý do không tham dự họp <i>Reasons for absence</i>
1	Ông/Mr. Đào Viết Đình	2	100%	100%	
2	Ông/Mr. Nguyễn Hoàng Việt	2	100%	100%	
3	Bà/Ms. Bùi Thị Trang	2	100%	100%	

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đồng/*Supervising Board of Directors, Board of Management and shareholders by Board of Supervisors:*

- Kiểm tra, giám sát việc thực hiện các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và Nghị quyết của HĐQT.
Reviewing and supervising the implementation resolutions of the General Meeting of Shareholders and the Board of Directors.
- Đánh giá hệ thống kiểm soát nội bộ và đề xuất kiến nghị nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống kiểm soát nội bộ.
Evaluating the internal control system and proposing recommendations to improve its operational efficiency.
- Thẩm định báo cáo tình hình kinh doanh định kỳ, báo cáo tài chính năm, báo cáo tài chính các quý.
Assessing periodic business performance reports, annual and quarterly financial statements
- Thực hiện trao đổi với kiểm toán độc lập, kiểm toán nội bộ về kết quả kiểm toán và các vấn đề cần quan tâm trong hệ thống kiểm soát nội bộ.
Discussing with the independent auditor and internal auditor regarding audit results and issues of concern in the internal control system.
- Hội đồng quản trị Công ty đã họp và ban hành các Nghị quyết/Quyết định/Văn bản phê duyệt. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị Công ty được tổ chức và tiến hành theo Điều lệ Công ty và pháp luật hiện hành.

The Board of Directors held meetings and issued Resolutions/Decisions/Approval Documents. These meetings were organized and conducted in accordance with the Company's charter and applicable laws.

- Ban Tổng Giám đốc điều hành đã triển khai các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị, tuân thủ theo các quy định nội bộ và quy định pháp luật hiện hành.

The Board of Management implemented the Resolutions/Decisions of the Board of Directors in compliance with internal regulations and applicable laws.

- Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc đã chỉ đạo, kiểm soát việc thực hiện, triển khai kế hoạch kinh doanh tại các công ty thành viên thông qua người đại diện vốn theo mục tiêu đã đặt ra và tăng cường hiệu quả sản xuất kinh doanh.

The Board of Directors and the Board of Management directed and monitored the execution of business plans in subsidiary companies through representatives of capital, ensuring the achievement of set objectives and enhancing operational efficiency.

- Ban kiểm soát không nhận được khiếu nại nào của cổ đông.

The Board of Supervisors did not receive any complaints from shareholders.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác/*The coordination among the Board of Supervisors, the Board of Management, Board of Directors and other managers:* Ban kiểm soát đã phối hợp chặt chẽ với Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc điều hành và các quản lý bộ phận khác trong hoạt động kiểm tra, giám sát nhưng vẫn duy trì sự độc lập của mình trong việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ của Ban kiểm soát:

The Board of Supervisors closely coordinated with the Board of Directors, the Board of Management, and other managers in inspection and supervision activities while maintaining its independence in performing its duties and responsibilities:

- Ban Kiểm soát được mời tham dự họp và được cung cấp đầy đủ các tài liệu, văn bản, biên bản họp của Hội đồng quản trị và các bộ phận chức năng khác có liên quan đến công việc của Ban Kiểm soát.

The Board of Supervisors was invited to attend meetings and was provided with all relevant documents, and meeting minutes of the Board of Directors and other functional departments related to its work.

- Ban Kiểm soát đã đưa kiến nghị về các vấn đề thuộc quyền hạn của Ban kiểm soát trong các cuộc họp Hội đồng quản trị đã tham gia, các kiến nghị đối với Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc về các vấn đề cần lưu tâm trong hoạt động của Công ty.

The Board of Supervisors made recommendations on matters within its authority during the Board of Directors' meetings it participated in, as well as suggestions to the Board of Directors and the Executive Board on issues requiring attention in the company's operations.

- Ban Kiểm soát đã nhận được sự phối hợp từ các Ban, bộ phận, nhân sự của Công ty và các đơn vị liên quan như cung cấp các báo cáo, tài liệu cần thiết cho công tác kiểm tra, giám sát, cử nhân sự làm việc với Ban Kiểm soát khi cần thiết.

The Board of Supervisor has received full support from the company's departments, teams, and personnel, as well as from related units, including the provision of necessary reports and documents for oversight and the assignment of staff to collaborate with the Board as needed.

5. Hoạt động khác của BKS/*Other activities of the Board of Supervisors and*):
Không có/*Nil*

IV. Ban điều hành/*Board of Management*

STT No.	Thành viên Ban điều hành/ <i>Members of Board of Management</i>	Ngày tháng năm sinh/ <i>Date of birth</i>	Trình độ chuyên môn/ <i>Qualification</i>	Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm thành viên Ban điều hành/ <i>Date of appointment/dismissal of members of the Board of Management/</i>
1	Ông/Mr. Nguyễn Trọng Trung - Tổng Giám đốc/ <i>General Director</i>	13/08/1982	Cử nhân Kinh doanh Quốc tế/ <i>Bachelor of international business</i>	Appointed from/ Bổ nhiệm từ 01/04/2020

2	Ông/Mr. Phạm Tuấn Anh - Phó Tổng Giám đốc/ <i>Deputy General Director</i>	03/11/1976	Cử nhân Kinh tế/ <i>Bachelor of economics</i>	Miễn nhiệm từ/ Dismissed from 29/04/2025
3	Bà/Ms. Lê Việt Hà – Phó Tổng Giám đốc/ <i>Deputy General Director</i>	10/03/1982	Cử nhân Kế toán Kiểm toán / <i>Bachelor of Accounting and Auditing</i>	Appointed from/ Bỏ nhiệm từ 14/11/2025

V. Kế toán trưởng/*Chief Accountant*

Họ và tên <i>Name</i>	Ngày tháng năm sinh <i>Date of birth</i>	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ <i>Qualification</i>	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm <i>Date of appointment/ dismissal</i>
Bà/Ms. Nguyễn Thị Nga	01/08/1989	Cử nhân Kiểm toán/ <i>Bachelor of auditing</i>	Bổ nhiệm/ <i>appointed from</i> : 15/11/2021

VI. Đào tạo về quản trị công ty/*Training courses on corporate governance:*

Các thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc, các cán bộ quản lý khác đã tham gia hoặc cử đại diện tham dự các khóa đào tạo, tập huấn, các hội thảo liên quan đến quy định của công ty đại chúng nhằm nâng cao tính tuân thủ của Công ty đối với các quy định do Nhà nước ban hành/*Members of the Board of Directors, members of the Supervisory Board, the General Director and other managers have attended or sent representatives to attend training courses, workshops, and seminars related to regulations applicable to public companies, in order to enhance the Company's compliance with regulations issued by the State.*

Ngoài ra, Cán bộ quản lý của Công ty có tham gia các khóa học để nâng cao năng lực quản trị công ty/*In addition, the Company's managers have participated in the following training courses to enhance corporate governance capacity:*

- Từ tháng 02/2025 đến tháng 04/2025: Khóa học “Global Mini MBA – Tư duy quản trị”;
From 02/2025 to 04/2025: Course “Global Mini MBA – Management Thinking”;
- 16/08/2025 – 18/10/2025: Khóa học “Nhà lãnh đạo tài năng GELEX 2025”
16/08/2025 – 18/10/2025: Course GELEX Talent leader 2025

- Từ tháng 07/2025 đến tháng 12/2025: Chuỗi 04 chương trình workshop – Quản trị văn hóa doanh nghiệp;
From 07/2025 to 12/2025: Corporate Culture Management Workshop Series (4 Sessions)

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng (Báo cáo 6 tháng) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty/*The list of affiliated persons of the public company (Semi-annual report) and transactions of affiliated persons of the Company*)

1. Danh sách về người có liên quan của công ty/*The list of affiliated persons of the Company:*

Vui lòng xem Phụ lục 2 đính kèm/*Please see the Annex 2 attached*

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ/*Transactions between the Company and its affiliated persons or between the Company and its major shareholders, internal persons and affiliated persons.*

Vui lòng xem Phụ lục 3 đính kèm/*Please see the Annex 3 attached*

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát/*Transaction between internal persons of the Company, affiliated persons of internal persons and the Company's subsidiaries in which the Company takes controlling power.*

Vui lòng xem Phụ lục 4 đính kèm/*Please see the Annex 4 attached*

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác/*Transactions between the Company and other objects.*

Vui lòng xem Phụ lục 5 đính kèm/*Please see the Annex 5 attached.*

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo cả năm)/*Share transactions of internal persons and their affiliated persons (Semi-annual report)*

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ/*The list of internal persons and their affiliated persons*

Vui lòng xem Phụ lục 6 đính kèm/*Please see the Annex 6 attached.*

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty/*Transactions of internal persons and affiliated persons with shares of the Company*

Vui lòng xem Phụ lục 7 đính kèm/*Please see the Annex 7 attached.*

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác/Other significant issues

Không có/Nil 

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHAIRMAN OF THE BOARD OF DIRECTORS



LÊ BÁ THỌ

PHỤ LỤC/ANNEX 1: ✓

DANH MỤC CÁC NGHỊ QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
LIST OF RESOLUTIONS AND DECISIONS OF THE BOARD OF DIRECTORS

(từ ngày 01/01/2025 cho đến ngày 31/12/2025)

(from January 1, 2025 to December 31, 2025)

STT No:	Số Nghị quyết/Quyết định <i>Resolution/ Decision No</i>	Ngày <i>Date</i>	Nội dung <i>Content</i>	Tỷ lệ thông qua <i>Approval rate</i>
1	01/2025/GE/NQ-HĐQT <i>01/2025/GE/NQ-HDQT</i>	06/01/2025 <i>6 January 2025</i>	Phê duyệt kế hoạch ngân sách của Công ty năm 2025 <i>Approval of the Company Budget Plan for 2025</i>	100%
2	02/2025/GE/NQ-HĐQT <i>02/2025/GE/NQ-HDQT</i>	22/01/2025 <i>22 January 2025</i>	Cho ý kiến mức thưởng hiệu quả sản xuất kinh doanh năm 2024 <i>Giving opinions on the 2024 business performance bonus</i>	100%
3	03/2025/GE/NQ-HĐQT <i>03/2025/GE/NQ-HDQT</i>	05/02/2025 <i>5 February 2025</i>	Kế hoạch tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 Công ty Cổ phần Điện lực Gelex <i>Approval of the plan for organizing the 2025 Annual General Meeting of Shareholders of GELEX Electricity Joint Stock Company</i>	100%
4	04/2025/GE/NQ-HĐQT <i>04/2025/GE/NQ-HDQT</i>	06/02/2025 <i>6 February 2025</i>	Cho ý kiến đối với Người đại diện phần vốn Công ty tại Công ty cổ phần thiết bị điện <i>Giving opinions to the Company's capital representative at Electrical Equipment Joint Stock Company</i>	100%
5	05/2025/GE/NQ-HĐQT <i>05/2025/GE/NQ-HDQT</i>	21/02/2025 <i>21 February 2025</i>	Ban hành Quy chế kiểm toán nội bộ Công ty Cổ phần Điện lực GELEX <i>Approval of the Internal audit regulations of GELEX Electricity Joint Stock Company</i>	100%
6	05A/2025/GE/NQ-HĐQT <i>05A/2025/GE/NQ-HDQT</i>	24/02/2025 <i>24 February 2025</i>	Cho ý kiến đối với Người đại diện phần vốn Công ty tại Công ty cổ phần thiết bị điện <i>Giving opinions to the Company's capital representative at Electrical Equipment Joint Stock Company</i>	100%

7	06/2025/GE/NQ-HĐQT 06/2025/GE/NQ-HĐQT	25/02/2025 25 February 2025	Thông qua kết quả phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động (“ Chương trình ESOP 2024 ”) và các nội dung liên quan <i>Approval of the results of the shares issuance under the Employee Stock Ownership Plan (“ESOP 2024”) and related matters</i>	100%
8	07/2025/GE/NQ-HĐQT 07/2025/GE/NQ-HĐQT	04/3/2025 4 March 2025	Phê duyệt phương án nhân sự quản lý cấp cao, Người đại diện vốn; Ban Kiểm soát tại các Công ty thành viên của Công ty cổ phần Điện lực GELEX <i>Approval of the personnel plan for senior management, Capital representatives; the Supervisory Board at the Member Companies of GELEX Electricity Joint Stock Company</i>	100%
9	08/2025/GE/NQ-HĐQT 08/2025/GE/NQ-HĐQT	04/3/2025 4 March 2025	Cho ý kiến với người đại diện vốn Công ty về nội dung trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025 các công ty cổ phần, phê duyệt nội dung trình chủ sở hữu của các công ty thành viên và một số nội dung khác. <i>Giving opinions to the Company's capital representative on the contents to be submitted to the 2025 Annual General Meeting of Shareholders of the joint stock companies, and the contents to be submitted to the owner of the company member companies, and some others contents.</i>	100%
10	09/2025/GE/NQ-HĐQT 09/2025/GE/NQ-HĐQT	04/3/2025 4 March 2025	Thông qua chương trình và nội dung tài liệu họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 của Công ty CP Điện lực GELEX <i>Approval of the agenda and meeting materials for the 2025</i>	100%

			<i>AGM of GELEX Electricity Joint Stock Company</i>	
11	10/2025/GE/NQ-HĐQT <i>10/2025/GE/NQ-HĐQT</i>	04/03/2025 <i>March 4, 2025</i>	Thành lập Ban Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 Công ty Cổ phần Điện lực GELEX <i>The establishment of the Organizing Committee for the 2025 Annual General Meeting of Shareholders of GELEX Electricity Joint Stock Company</i>	100%
12	11/2025/GE/NQ-HĐQT <i>11/2025/GE/NQ-HĐQT</i>	10/03/2025 <i>10 March 2025</i>	Thông qua việc đăng ký thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp do thay đổi vốn điều lệ và sửa đổi Điều lệ <i>Approval of the registration for changes to the business registration content due to changes in charter capital and amendments to the Charter.</i>	100%
13	12/2025/GE/NQ-HĐQT <i>12/2025/GE/NQ-HĐQT</i>	14/03/2025 <i>14 March 2025</i>	Thông qua Báo cáo Danh sách ứng viên hợp lệ để bầu làm thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát của nhiệm kỳ 2025-2030 tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 <i>Approval of the Report on the List of eligible candidates for election to the Board of Directors and the Supervisory Board for the term 2025-2030 at the 2025 Annual General Meeting of Shareholders</i>	100%
14	13/2025/GE/NQ-HĐQT <i>13/2025/GE/NQ-HĐQT</i>	17/3/2025 <i>17 March 2025</i>	Chấp thuận phương án nhân sự quản lý cấp cao, người đại diện vốn; Ban kiểm soát tại các Công ty thành viên của Công ty Cổ phần Điện lực GELEX và một số nội dung khác <i>Approval of the personnel plan for senior management, Capital representatives, the Supervisory Board at Member Companies of GELEX Electricity Joint Stock Company, and other matters.</i>	100%

15	14/2025/GE/NQ-HĐQT 14/2025/GE/NQ-HĐQT	25/03/2025 25 March 2025	Bầu chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Điện lực GELEX nhiệm kỳ 2025-2030 <i>Election of the Chairman of the Board of Directors of GELEX Electricity Joint Stock Company for the term 2025-2030.</i>	100%
16	15/2025/GE/NQ-HĐQT 15/2025/GE/NQ-HĐQT	28/03/2025 March 28, 2025	Triển khai phương án Phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu <i>The implementation of the plan for issuance of shares to increase equity capital from the owner's equity.</i>	100%
17	15A/2025/GE/NQ-HĐQT 15A/2025/GE/NQ-HĐQT	01/4/2025 01 April 2025	Về phương án nhân sự quản lý cấp cao của Công ty Cổ phần Điện lực GELEX và các công ty thành viên <i>The personnel plan for senior management of GELEX Electricity Joint Stock Company and member companies</i>	100%
18	16/2025/GE/NQ-HĐQT 16/2025/GE/NQ-HĐQT	04/4/2025 04 April 2025	Nhân sự ban thư ký HĐQT Công ty Cổ phần Điện lực GELEX <i>Personnel of the Board of Directors' Secretariat of GELEX Electricity Joint Stock Company</i> (miễn nhiệm đối với bà Đinh Thị Tinh) (Dismissal of Ms. Dinh Thi Tinh from her position)	100%
19	17/2025/GE/NQ-HĐQT 17/2025/GE/NQ-HĐQT	04/4/2025 04 April 2025	Nhân sự ban thư ký HĐQT Công ty Cổ phần Điện lực GELEX <i>Personnel of the Board of Directors' Secretariat of GELEX Electricity Joint Stock Company</i> (Bổ nhiệm nhân sự mới giữ chức danh thư ký HĐQT) (Appoint new personnel to the position of Secretary of the Board of Directors)	100%
20	18/2025/GE/NQ-HĐQT 18/2025/GE/NQ-HĐQT	10/04/2025 10 April 2025	Về việc chi trả phần còn lại cổ tức năm 2024 bằng tiền	100%

			<i>Regarding the payment of the remaining dividend for 2024 in cash</i>	
21	18A/2025/GE/NQ-HĐQT <i>18A/2025/GE/NQ-HDQT</i>	10/04/2025 <i>10 April 2025</i>	Phê duyệt Hợp đồng vay vốn nước ngoài và một số giao dịch, nội dung liên quan <i>Approval of the Foreign loan agreement and related transactions, and other matters</i>	100%
22	19/2025/GE/NQ-HĐQT <i>19/2025/GE/NQ-HDQT</i>	16/04/2025 <i>16 April 2025</i>	Chốt danh sách cổ đông để thực hiện việc nhận cổ phiếu phát hành do thực hiện tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu <i>The finalization of the list of shareholders to exercise the right to receive shares issued due to the increase in share capital from shareholders' equity.</i>	100%
23	20/2025/GE/NQ-HĐQT <i>20/2025/GE/NQ-HDQT</i>	18/04/2025 <i>18 April 2025</i>	Phân công nhiệm vụ các Thành viên Hội đồng quản trị của Công ty Cổ phần Điện lực GELEX <i>Assigning tasks to the members of the Board of Directors of GELEX Electricity Joint Stock Company</i>	100%
24	21/2025/GE/NQ-HĐQT <i>21/2025/GE/NQ-HDQT</i>	26/04/2025 <i>26 April 2025</i>	Thông qua phương án thù lao/thu nhập và việc chi trả thù lao/thu nhập cho từng thành viên Hội đồng quản trị Công ty năm 2025 và nhân sự Ban thư ký Hội đồng quản trị <i>Approval of the remuneration/income plan and payment of remuneration/income for each member of the Board of Directors and the personnel of the Board of Directors' Secretariat for the year 2025</i>	100%
25	22/2025/GE/NQ-HĐQT <i>22/2025/GE/NQ-HDQT</i>	26/04/2025 <i>26 April 2025</i>	Thông qua Chương trình/Kế hoạch hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2025 từ nay đến kỳ Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 <i>Approval of the Program/Action Plan of the Board of Directors for</i>	100%

			<i>the year 2025 from now until the Annual General Meeting of Shareholders in 2026</i>	
26	23/2025/GE/NQ-HĐQT 23/2025/GE/NQ-HĐQT	29/04/2025 29 April 2025	Phương án nhân sự quản lý cấp cao của Công ty Cổ phần Điện lực GELEX <i>The personnel plan of the senior managers of GELEX Electricity Joint Stock Company</i>	100%
27	24/2025/GE/NQ-HĐQT 24/2025/GE/NQ-HĐQT	29/4/2025 29 April 2025	Cho ý kiến đối với phương án nhân sự của Công ty Cổ phần Chế tạo Điện cơ Hà Nội <i>Giving opinions on the personnel plan of Hanoi Electromechanical Manufacturing Joint Stock Company</i>	100%
28	25/2025/GE/NQ-HĐQT 25/2025/GE/NQ-HĐQT	29/4/2025 29 April 2025	Cho ý kiến đối với Văn bản xin ý kiến số 2920/2025/ĐDV-VBXYK của Những người đại diện vốn của GEE tại Công ty CP Dây cáp điện Việt Nam <i>Giving opinions on Document No. 2920/2025/ĐDV-VBXYK from the representatives of GEE's capital at Vietnam Electric Cable Corporation</i>	100%
29	26/2025/GE/NQ-HĐQT 26/2025/GE/NQ-HĐQT	29/4/2025 29 April 2025	Cho ý kiến về việc điều chỉnh mức thù lao đối với chức danh Chủ tịch Hội đồng thành viên Công ty Dây đồng Việt Nam CFT <i>Giving opinions on the admendment of the remuneration for the position of Chairman of the Board of Members of CFT Vina Copper Co., Ltd.</i>	100%
30	27/2025/GE/NQ-HĐQT 27/2025/GE/NQ-HĐQT	06/5/2025 06 May 2025	Cho ý kiến đối với Văn bản xin ý kiến số 04/2025/ĐDV-VBXYK của Những người đại diện vốn của GEE tại Công ty Cổ phần Chế tạo Điện cơ Hà Nội <i>Giving opinions on Document No. 04/2025/ĐDV-VBXYK from the representatives of GEE's capital at Hanoi Electromechanical</i>	100%

			<i>Manufacturing Joint Stock Company</i>	
31	28/2025/GE/NQ-HĐQT 28/2025/GE/NQ-HĐQT	06/05/2025 06 May 2025	Cho ý kiến đối với Văn bản xin ý kiến số 06/2025/THI-ĐDV của những Người đại diện của GEE tại Công ty Cổ phần Thiết bị điện <i>Giving opinions on Document No. 06/2025/ĐDV-VBXYK from the representatives of GEE's capital at Electrical Equipment Joint Stock Company</i>	100%
32	29/2025/GE/NQ-HĐQT 29/2025/GE/NQ-HĐQT	06/05/2025 06 May 2025	Cho ý kiến đối với Văn bản xin ý kiến số 03/GETC/ĐDV-VBXYKY của những Người đại diện vốn của GEE tại Công ty Cổ phần Mua bán điện GELEX <i>Giving opinions on Document No. 03/GETC/ĐDV- VBXYKY from the representatives of GEE's capital at GELEX Electricity Trading Joint Stock Company</i>	100%
33	30/2025/GE/NQ-HĐQT 30/2025/GE/NQ-HĐQT	08/05/2025 08 May 2025	Thông qua phương án góp vốn thành lập Công ty TNHH Gelex Technology <i>Approval of the capital contribution plan for the establishment of GELEX Technology Company Limited</i>	100%
34	31/2025/GE/NQ-HĐQT 31/2025/GE/NQ-HĐQT	09/5/2025 09 May 2025	Cho ý kiến đối với Văn bản xin ý kiến số 04/2025/ĐDV- VBXYKY của những Người đại diện vốn của GEE tại Công ty Cổ phần Thiết bị đo điện EMIC <i>Giving opinions on Document No. 04/2025/ĐDV- VBXYKY from the representatives of GEE's capital at EMIC Electrical Measuring Instrument Joint Stock Company</i>	100%
35	32/2025/GE/NQ-HĐQT 32/2025/GE/NQ-HĐQT	12/5/2025 12 June 2025	Thông qua kết quả phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu và các nội dung liên quan <i>Approval of the results of the share issuance to increase charter</i>	100%

			<i>capital from the owner's equity and other related matters</i>	
36	33A/2025/GE/NQ-HĐQT 33A/2025/GE/NQ-HĐQT	13/5/2025 13 May 2025	Sửa đổi, bổ sung Quy chế Người đại diện vốn của Công ty Cổ phần Điện lực GELEX tại các doanh nghiệp <i>Approval of amendments and supplements to the Regulation on Capital Representatives of GELEX Electricity Joint Stock Company at companies.</i>	100%
37	33B/2025/GE/NQ-HĐQT 33B/2025/GE/NQ-HĐQT	13/5/2025 13 May 2025	Sửa đổi, bổ sung Hệ thống phân quyền của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Điện lực GELEX <i>Approval of amendments and supplements of the Authority Delegation System of the Board of Directors of GELEX Electricity Joint Stock Company at companies.</i>	100%
38	34/2025/GE/NQ-HĐQT 34/2025/GE/NQ-HĐQT	19/5/2025 19 May 2025	Thông qua phương án nhận chuyển nhượng cổ phần EEMC do THIBIDI sở hữu và chấp thuận giao dịch với Người có liên quan <i>Approval of the plan to acquire EEMC shares owned by THIBIDI and the approval of the Related party transaction.</i>	100%
39	35/2025/GE/NQ-HĐQT 35/2025/GE/NQ-HĐQT	19/5/2025 19 May 2025	Thông qua phương án nhân sự của Công ty TNHH GELEX Technology – Công ty con dự kiến thành lập của GELEX Electric <i>Approval of the personnel plan for GELEX Technology Company Limited - a proposed subsidiary to be established by GELEX Electric.</i>	100%
40	36/2025/GE/NQ-HĐQT 36/2025/GE/NQ-HĐQT	19/5/2025 19 May 2025	Thông qua việc đăng ký thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp do thay đổi vốn điều lệ Công ty và Sửa đổi Điều lệ Công ty <i>Approval of the registration for changes to the enterprise registration details due to a</i>	100%

			<i>change in the Company's charter capital and the amendment of the Company Charter.</i>	
41	37/2025/GE/NQ-HĐQT 37/2025/GE/NQ-HĐQT	10/6/2025 10 June 2025	Cho ý kiến đối với Văn bản xin ý kiến số 4596/2025/ĐDV-VBXYK của những người đại diện vốn tại Công ty CP dây cáp điện Việt Nam <i>Giving opinions on Document No.4596/2025/ĐDV-VBXYK from the representatives of GEE's capital at Vietnam Electric Cable Corporation</i>	100%
42	38/2025/GE/NQ-HĐQT 38/2025/GE/NQ-HĐQT	10/6/2025 10 June 2025	Cho ý kiến đối với Văn bản xin ý kiến số 06/2025/ĐDV-VBXYK của những người đại diện vốn tại Công ty CP sản xuất máy biến áp và truyền tải MEE <i>Giving opinions on Document No.06/2025/ĐDV-VBXYK from the representatives of GEE's capital at MEE Power Transformer Manufacturing Joint Stock Company</i>	100%
43	39/2025/GE/NQ-HĐQT 39/2025/GE/NQ-HĐQT	18/6/2025 18 June 2025	Cho ý kiến đối với Văn bản xin ý kiến số 08/2025/ĐDV-VBXYK của những người đại diện vốn tại Công ty Dây đồng Việt Nam CFT và Tờ trình số 20/2025/CFT/TTR-HĐTV của Hội đồng thành viên Công ty Dây đồng Việt Nam CFT <i>Giving opinions on Document No.08/2025/ĐDV-VBXYK from the representatives of GEE's capital at CFT Vina Copper Co., Ltd. and the Proposal No.20/2025/CFT/TTR-HĐTV of the Board of Members of CFT Vina Copper Co., Ltd.</i>	100%
44	40/2025/GE/NQ-HĐQT 40/2025/GE/NQ-HĐQT	18/6/2025 18 June 2025	Điều chỉnh phương án người đại diện phần vốn của Công ty Cổ phần Điện lực GELEX tại Công ty Dây đồng Việt Nam CFT <i>Admendment of the plan of capital representation of GELEX</i>	100%

			<i>Electricity Joint Stock Company at CFT Vina Copper Co., Ltd. Transfer the first profit of 2024 to the owner of GELEX Power Generation Company limited.</i>	
45	41/2025/GE/NQ-HĐQT 41/2025/GE/NQ-HĐQT	18/6/2025 18 June 2025	Thông qua kế hoạch kiểm toán nội bộ năm 2025 của Bộ phận Kiểm toán nội bộ <i>Approval of the 2025 internal audit plan of the Internal Audit Department.</i>	100%
46	42/2025/GE/NQ-HĐQT 42/2025/GE/NQ-HĐQT	30/6/2025 30 June 2025	Cho ý kiến với Văn bản xin ý kiến số 07/2025/DDV-VBXYK của những Người đại diện tại Công ty cổ phần sản xuất Máy biến áp truyền tải MEE <i>Giving opinions on Document No.07/2025/DDV-VBXYK from the representatives of GEE's capital at MEE Power Transformer Manufacturing Joint Stock Company</i>	100%
47	43/2025/GE/NQ-HĐQT 43/2025/GE/NQ-HĐQT	30/6/2025 30 June 2025	Lựa chọn công ty kiểm toán độc lập Báo cáo tài chính năm 2025 <i>Selection of the independent auditing firm for the 2025 financial statements.</i>	100%
48	44/2024/GE/NQ-HĐQT 44/2024/GE/NQ-HĐQT	30/6/2025 30 June 2025	Cho ý kiến với Văn bản xin ý kiến số 5539/2025/DDV-VBXYK của những Người đại diện tại Công ty cổ phần Dây cáp điện Việt Nam <i>Giving opinions on Document No.5539/2025/DDV-VBXYK from the representatives of GEE's capital at Vietnam Electric Cable Corporation</i>	100%
49	45/2025/GE/NQ-HĐQT 45/2025/GE/NQ-HĐQT	30/6/2025 30 June 2025	Thông qua kế hoạch tổ chức Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2025 của Công ty. <i>Approval of the plan to organize the Extraordinary General Meeting of Shareholders of the Company in 2025.</i>	100%

50	46/2025/GE/NQ-HĐQT 46/2025/GE/NQ-HĐQT	01/7/2025 1 July 2025	Cho ý kiến với Văn bản xin ý kiến số 6178/2025/DDV-VBXYK của những Người đại diện tại Công ty cổ phần Dây cáp điện Việt Nam <i>Giving opinions on Document No.6178/2025/DDV-VBXYK from the representatives of GEE's capital at Vietnam Electric Cable Corporation</i>	100%
51	47/2025/GE/NQ-HĐQT 47/2025/GE/NQ-HĐQT	25/7/2025 25 July 2025	Điều chỉnh chỉ tiêu Kế hoạch đầu tư năm 2025 của Công ty <i>Adjustment of the Company's 2025 Investment Plan Targets</i>	100%
52	48/2025/GE/NQ-HĐQT 48/2025/GE/NQ-HĐQT	25/7/2025 25 July 2025	Duyệt chương trình và nội dung tài liệu họp ĐHCĐ bất thường năm 2025 của Công ty. <i>Adjustment of the Company's 2025 Investment Plan Targets</i>	100%
53	49/2025/GE/NQ-HĐQT 49/2025/GE/NQ-HĐQT	25/7/2025 25 July 2025	Thông qua phương án thoái toàn bộ cổ phần của Công ty Cổ phần Điện lực GELEX tại Công ty Cổ phần Hạ tầng GELEX <i>Approval of the plan for the divestment of all shares held by GELEX Electric Joint Stock Company in GELEX Infrastructure Joint Stock Company.</i>	100%
54	50/2025/GE/NQ-HĐQT 50/2025/GE/NQ-HĐQT	07/8/2025 07 August 2025	Tạm ứng cổ tức năm 2025 (đợt 1) bằng tiền <i>To approve the payment of an interim cash dividend for the year 2025 (first tranche).</i>	100%
55	51/2025/GE/NQ-HĐQT 51/2025/GE/NQ-HĐQT	14/8/2025 14 August 2025	Cho ý kiến với Văn bản xin ý kiến của những Người đại diện tại Công ty cổ phần Thiết bị điện <i>Giving opinions on Document from the representatives of Electrical Equipment Joint Stock Company.</i>	100%
56	52/2025/GE/NQ-HĐQT 52/2025/GE/NQ-HĐQT	14/8/2025 14 August 2025	Chấp thuận điều chỉnh phương án cử người đại diện phần vốn và tỷ lệ đại diện vốn của Công ty cổ phần	100%

			Điện lực GELEX tại Công ty cổ phần Thiết bị điện. <i>Approval of the adjustment of the plan for appointing capital representatives and the capital representation ratio of GELEX Electric Joint Stock Company at Electrical Equipment Joint Stock Company.</i>	
57	53/2025/GE/NQ-HĐQT 53/2025/GE/NQ-HĐQT	25/8/2025 25 August 2025	Sửa đổi, bổ sung Phụ lục Danh sách Giao dịch với Người có liên quan đính kèm theo Nghị quyết HĐQT số 69/2024/GE/NQ-HĐQT <i>Amendment and supplement of the Appendix on the List of Related Party Transactions attached to the Board of Directors' Resolution No. 69/2024/GE/NQ-HĐQT.</i>	100%
58	54/2025/GE/NQ-HĐQT 54/2025/GE/NQ-HĐQT	26/9/2025 26 September 2025	Cho ý kiến đối với Văn bản xin ý kiến số 7739/2025/DDV-VBXYK của những người đại diện vốn tại Công ty cổ phần Dây cáp điện Việt Nam. <i>Giving opinions on Document No.7739/2025/DDV-VBXYK from the representatives of GEE's capital at Vietnam Electric Cable Corporation</i>	100%
59	55/2025/GE/NQ-HĐQT 55/2025/GE/NQ-HĐQT	06/10/2025 06 October 2025	Phương án nhân sự quản lý cấp cao tại GELEX Electric và các Công ty thành viên <i>Senior management personnel plan at GELEX Electric and its subsidiaries.</i>	100%
60	56/2025/GE/NQ-HĐQT 56/2025/GE/NQ-HĐQT	31/10/2025 31 October 2025	Thông qua phương án nhân sự cấp cao tại Công ty TNHH Gelex Technology <i>Senior management personnel plan at GELEX Technology LTD</i>	100%
61	57/2025/GE/NQ-HĐQT 57/2025/GE/NQ-HĐQT	31/10/2025 31 October 2025	Thông qua phương án đầu tư tài chính ngắn hạn của Phát điện – mua cổ phiếu IPO của CTCP Chứng khoán VPBank;	100%

			<i>Approval of the Short-term Financial Investment Plan of the Power Generation Division for the Subscription for IPO Shares of VPBank Securities Joint Stock Company</i>	
62	58/2025/GE/NQ-HĐQT 58/2025/GE/NQ-HDQT	11/11/2025 11 November 2025	Bổ nhiệm Phó Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Điện lực GELEX. <i>The appointment of the Deputy General Director of GELEX Electric Joint Stock Company</i>	100%
63	59/2025/GE/NQ-HĐQT 59/2025/GE/NQ-HDQT	11/11/2025 11 November 2025	Cho ý kiến đối với Văn bản xin ý kiến số 8873/2025/DDV-VBXYK của những người đại diện vốn tại Công ty cổ phần Dây cáp điện Việt Nam. <i>Giving opinions on Document No.8873/2025/DDV-VBXYK from the representatives of GEE's capital at Vietnam Electric Cable Corporation</i>	100%
64	60/2025/GE/NQ-HĐQT 60/2025/GE/NQ-HDQT	11/11/2025 11 November 2025	Cho ý kiến đối với Văn bản xin ý kiến số 06/2025/DDV-VBXYK của những người đại diện vốn tại Công ty cổ phần Thiết bị đo điện EMIC. <i>Giving opinions on Document No.06/2025/DDV-VBXYK from the representatives of EMIC Electrical Measuring Instrument Joint Stock Company</i>	100%
65	61/2025/GE/NQ-HĐQT 61/2025/GE/NQ-HDQT	19/11/2025 19 November 2025	Sửa đổi, bổ sung Phụ lục 01 – Hệ thống phân quyền của Công ty dây đồng Việt Nam CFT đính kèm điều lệ CFT và ban hành Điều lệ mới của CFT <i>Amendment and Supplementation of Appendix 01 – the Company's Delegation of Authority Framework of CFT Vietnam Copper Wire Company attached to the CFT Charter and Adoption of the New CFT Charter</i>	100%

66	62/2025/GE/NQ-HĐQT 62/2025/GE/NQ-HĐQT	02/12/2025 02 December 2025	Cho ý kiến đối với Văn bản xin ý kiến số 10/2025/DDV-VBXYK của những người đại diện tại Công ty dây đồng Việt Nam CFT về phương án bổ nhiệm nhân sự giữ chức danh Phó Tổng Giám đốc CFT <i>Approval of the Appointment Plan for the Deputy General Director of CFT as proposed in Official Letter No. 10/2025/DDV-VBXYK</i>	100%
67	63/2025/GE/NQ-HĐQT 63/2025/GE/NQ-HĐQT	04/12/2025 04 December 2025	Cho ý kiến đối với Văn bản xin ý kiến số 9640/2025/DDV-VBXYK của những người đại diện vốn tại Công ty CP Dây cáp điện Việt Nam <i>Giving opinions on Document No.9640/2025/DDV-VBXYK from the representatives of GEE's capital at Vietnam Electric Cable Corporation</i>	100%
68	64/2025/GE/NQ-HĐQT 64/2025/GE/NQ-HĐQT	04/12/2025 04 December 2025	Điều chỉnh phương án cử người đại diện vốn và tỷ lệ đại diện của những người đại diện vốn của GELEX Electric tại CADIVI <i>Adjustment of the plan for appointment of capital representatives and the representation ratios of GELEX Electric's capital representatives at CADIVI.</i>	100%
69	65/2025/GE/NQ-HĐQT 65/2025/GE/NQ-HĐQT	08/12/2025 08 December 2025	Sửa đổi, bổ sung Hệ thống phân quyền của HĐQT Công ty CP Điện lực GELEX <i>Amendment and Supplementation of the Delegation of Authority System of the Board of Directors of GELEX Electric Joint Stock Company</i>	100%
70	66/2025/GE/NQ-HĐQT 66/2025/GE/NQ-HĐQT	08/12/2025 08 December 2025	Sửa đổi, bổ sung Phụ lục 01, Phụ lục 02 của Quy chế người đại diện vốn của GELEX Electric tại các doanh nghiệp	100%

			<i>Amendment and Supplementation of Appendix 01 and Appendix 02 to the Regulations on Capital Representatives of GELEX Electric at Enterprises</i>	
71	67/2025/GE/NQ-HĐQT 67/2025/GE/NQ-HĐQT	08/12/2025 08 December 2025	Ban hành sơ đồ tổ chức của Công ty Cổ phần điện lực GELEX <i>Issuance of the Organizational Structure of GELEX Electric Joint Stock Company</i>	100%
72	68/2025/GE/NQ-HĐQT 68/2025/GE/NQ-HĐQT	08/12/2025 08 December 2025	Bổ nhiệm chức danh Thư ký Hội đồng quản trị <i>The appointment of the seretaries of the Board of Directors</i>	100%
73	69/2025/GE/NQ-HĐQT 69/2025/GE/NQ-HĐQT	08/12/2025 08 December 2025	Cho ý kiến đối với Văn bản xin ý kiến số 07/2025/DDV-VBXYK của những người đại diện vốn tại Công ty cổ phần Thiết bị đo điện EMIC. <i>Giving opinions on Document No.07/2025/ĐDV-VBXYK from the representatives of EMIC Electrical Measuring Instrument Joint Stock Company</i>	100%
74	70/2025/GE/NQ-HĐQT 70/2025/GE/NQ-HĐQT	18/12/2025 18 December 2025	cho ý kiến đối với Văn bản xin ý kiến số 10126/2025/DDV-VBXYK của những người đại diện vốn tại Công ty CP Dây cáp điện Việt Nam <i>Giving opinions on Document No.9640/2025/ĐDV-VBXYK from the representatives of GEE's capital at Vietnam Electric Cable Corporation</i>	100%
75	71/2025/GE/NQ-HĐQT 71/2025/GE/NQ-HĐQT	22/12/2025 22 December 2025	Cho ý kiến đối với Văn bản xin ý kiến số 08/2025/DDV-VBXYK của những Người đại diện vốn tại Công ty cổ phần Thiết bị đo điện EMIC <i>Giving opinions on Document No.08/2025/ĐDV-VBXYK from the representatives of EMIC Electrical Measuring Instrument Joint Stock Company</i>	100%

76	72/2025/GE/NQ-HĐQT 72/2025/GE/NQ-HĐQT	22/12/2025 22 December 2025	Cho ý kiến đối với Văn bản xin ý kiến số 06/2025/DDV-VBXYK của những Người đại diện của GELEX Electric tại Công ty cổ phần Chế tạo Điện cơ Hà Nội <i>Giving opinions on Document No.06/2025/DDV-VBXYK from the representatives of Hanoi Electromechanical Manufacturing Joint Stock Company</i>	100%
77	73/2025/GE/NQ-HĐQT 73/2025/GE/NQ-HĐQT	22/12/2025 22 December 2025	Phương án điều chỉnh người đại diện vốn và tỷ lệ đại diện của Công ty cổ phần Điện lực GELEX tại Công ty cổ phần Chế tạo Điện cơ Hà Nội <i>Adjustment of the plan for appointment of capital representatives and the representation ratios of GELEX Electric's capital representatives at Hanoi Electromechanical Manufacturing Joint Stock Company</i>	100%
78	74/2025/GE/NQ-HĐQT 74/2025/GE/NQ-HĐQT	22/12/2025 22 December 2025	Thông qua phương án cử đại diện vốn và tỷ lệ đại diện vốn của GELEX Electric tại Tổng Công ty Thiết bị Đông Anh – Công ty cổ phần <i>Approval of the plan on appointment of capital representatives and their representation ratios of GELEX Electric at Dong Anh Electrical Equipment Corporation Joint Stock Company</i>	100%
79	75/2025/GE/NQ-HĐQT 75/2025/GE/NQ-HĐQT	22/12/2025 22 December 2025	Thông qua biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ bất thường năm 2025 của EEMC và phương án cử nhân sự tham gia Thành viên HĐQT tại Tổng Công ty Thiết bị Đông Anh – Công ty cổ phần <i>Approval of the voting results at the 2025 Extraordinary General Meeting of Shareholders of EEMC</i>	100%

			<i>and the plan for appointment of personnel to the Board of Directors of Dong Anh Electrical Equipment Corporation Joint Stock Company</i>	
80	76/2025/GE/NQ-HĐQT 76/2025/GE/NQ-HĐQT	24/12/2025 24 December 2025	Thông qua việc Công ty TNHH Phát điện GELEX đầu tư tài chính ngắn hạn - mua cổ phiếu niêm yết của CTCP Chứng khoán VPBank – mã VPX <i>Approval of the short-term financial investment by GELEX Power Generation Co., Ltd. in listed shares of VPBank Securities JSC (VPX)</i>	100%
81	77/2025/GE/NQ-HĐQT 77/2025/GE/NQ-HĐQT	24/12/2025 24 December 2025	Thông qua việc sửa đổi Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty TNHH Phát điện GELEX và phụ lục Điều lệ - Hệ thống phân quyền của Phát Điện Gelex <i>Approval of amendments to the Charter of GELEX Power Generation Co., Ltd. and its Appendix on the Delegation of Authority.</i>	100%
82	78/2025/GE/NQ-HĐQT 78/2025/GE/NQ-HĐQT	31/12/2025 31 December 2025	Thông qua kế hoạch tổng thể GELEX Electric mua sắm vật tư, nguyên liệu chính phục vụ sản xuất kinh doanh cho các CTTV năm 2026 và các giao dịch liên quan <i>Approval of GELEX Electric's overall procurement plan for supplies and key raw materials for its subsidiaries in 2026 and related transactions</i>	100%
83	79/2025/GE/NQ-HĐQT 79/2025/GE/NQ-HĐQT	31/12/2025 31 December 2025	Thông qua việc ký kết và thực hiện các hợp đồng/giao dịch giữa Công ty và Người có liên quan trong năm 2026 <i>Approval of related-party contracts and transactions of the Company in 2026</i>	100%

84	80/2025/GE/NQ-HĐQT 80/2025/GE/NQ-HĐQT	31/12/2025 31 December 2025	Thông qua phương án nhân sự Phó Tổng Giám đốc tại Công ty TNHH GELEX Technology Cho ý kiến đối với Văn bản xin ý kiến số 02/2025/ĐDV-VBXYK của những Người đại diện vốn của GELEX Electric tại Công ty TNHH GELEX Technology <i>Giving opinions on Document No.02/2025/ĐDV-VBXYK from the representatives of GEE's capital at GELEX Technology Co., Ltd</i>	100%
85	81/2025/GE/NQ-HĐQT 81/2025/GE/NQ-HĐQT	31/12/2025 31 December 2025	Thông qua Kế hoạch Kiểm toán nội bộ năm 2026 <i>Approval of the Internal Audit Plan for 2026</i>	100%
86	82/2025/GE/NQ-HĐQT 82/2025/GE/NQ-HĐQT	31/12/2025 31 December 2025	Cho ý kiến đối với Văn bản xin ý kiến số 18/2025/ĐDV-VBXYK của những Người đại diện của GELEX Electric tại Công ty Dây đồng Việt Nam CFT <i>Giving opinions on Document No.18/2025/ĐDV-VBXYK from the representatives of GEE's capital at CFT Vina Copper Co., Ltd. and the Proposal No.20/2025/CFT/TTR-HĐTV of the Board of Members of CFT Vina Copper Co., Ltd.</i>	100%
87	83/2025/GE/NQ-HĐQT 83/2025/GE/NQ-HĐQT	31/12/2025 31 December 2025	Cho ý kiến đối với Văn bản xin ý kiến số 08/2025/ĐDV-VBXYK của những Người đại diện của GELEX Electric tại Công ty Cổ phần Thiết bị điện <i>Giving opinions on the Document No 08/2025/ĐDV-VBXYK of the Company's capital representative at Electrical Equipment Joint Stock Company</i>	100%
1	01/2025/GE/ QĐ-HĐQT 01/2025/GE/ QĐ-HĐQT	04/3/2025 04 March 2025	Phương án cử đại diện vốn của Công ty Cổ phần chế tạo điện cơ Hà Nội (“HEM”) tại Công ty CP Chế Tạo Điện Cơ HEM (“HEM	100%

			EMM") <i>Capital representation nomination plan of Hanoi Electromechanical Manufacturing Joint Stock Company ("HEM") at HEM EMM").</i>	
2	02/2025/GE/ QĐ-HĐQT 02/2025/GE/ QĐ-HĐQT	04/3/2025 04 March 2025	Phương án kiện toàn HĐQT Công ty CP chế tạo Điện cơ Hà Nội ("HEM"), người đại diện phần vốn của Công ty tại HEM <i>Plan for consolidating the Board of Directors of Hanoi Electromechanical Manufacturing Joint Stock Company ("HEM"), and appointing the capital representative of the Company at HEM.</i>	100%
3	03/2025/GE/ QĐ-HĐQT 03/2025/GE/ QĐ-HĐQT	04/3/2025 04 March 2025	Phương án nhân sự cấp cao tại Công ty TNHH Phát điện GELEX <i>Senior executive appointment plan for GELEX Power Generation Company Limited.</i>	100%
4	04/2025/GE/ QĐ-HĐQT 04/2025/GE/ QĐ-HĐQT	04/3/2025 04 March 2025	Bổ trí lại nhân sự tham gia Ban kiểm soát Công ty cổ phần Mua bán điện GELEX Hưng Yên ("GETC Hưng Yên") <i>Reassignment of personnel to the Supervisory Board of GELEX Hung Yen Power Trading Joint Stock Company ("GETC Hung Yen")</i>	100%
5	05/2025/GE/ QĐ-HĐQT 05/2025/GE/ QĐ-HĐQT	04/3/2025 04 March 2025	Bổ trí lại nhân sự tham gia Ban kiểm soát Công ty cổ phần Mua bán điện GELEX ("GETC") <i>Reassignment of personnel to the Supervisory Board of GELEX Electricity Trading Joint Stock Company ("GETC").</i>	100%
6	06/2025/GE/ QĐ-HĐQT 06/2025/GE/ QĐ-HĐQT	04/3/2025 04 March 2025	Phê duyệt điều chỉnh tỷ lệ phần vốn đại diện của ông Trương đại diện của Công ty tại CADIVI <i>Approval of the adjustment to the capital representation ratio of the</i>	100%

			<i>Head of Representative of the Company at CADIVI.</i>	
7	07/2025/GE/ QĐ-HĐQT 07/2025/GE/ QĐ-HDQT	04/3/2025 04 March 2025	Bổ trí nhân sự tham gia Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát tại Công ty CP Thiết bị đo điện EMIC (“EMIC”) và phương án nhân sự đại diện vốn Công ty tại EMIC. <i>Appointment of personnel to the Board of Directors and Supervisory Board of EMIC Electrical Measuring Instrument Joint Stock Company (“EMIC”), along with the capital representation personnel plan of the Company at EMIC.</i>	100%
8	08/2025/GE/ QĐ-HĐQT 08/2024/GE/ QĐ-HDQT	04/3/2025 04 March 2025	Ủy quyền đại diện phần vốn của Công ty tại Công ty CP sản xuất Máy biến áp Truyền tải MEE <i>Authorization of capital representation of the Company at MEE Power Transformer Manufacturing Joint Stock Company</i>	100%
9	09/2025/GE/ QĐ-HĐQT 09/2025/GE/ QĐ-HDQT	04/3/2025 04 March 2025	Phương án nhân sự cấp cao của Công ty Dây đồng Việt Nam CFT <i>Senior executive personnel plan of CFT Vina Copper Co., Ltd.</i>	100%
10	10/2025/GE/ QĐ-HĐQT 10/2025/GE/ QĐ-HDQT	04/3/2025 04 March 2025	Bổ trí nhân sự tham gia HĐQT Công ty Cổ phần Thiết bị điện (“THIBIDI”), người đại diện phần vốn Công ty tại THIBIDI <i>Appointment of personnel to the Board of Directors of Electrical Equipment Joint Stock Company (“THIBIDI”), along with the capital representation personnel plan of the Company at THIBIDI.</i>	100%
11	11/2025/GE/ QĐ-HĐQT 11/2025/GE/ QĐ-HDQT	04/3/2025 04 March 2025	Ủy quyền đại diện phần vốn của Công ty tại Công ty Cổ phần Thiết bị điện <i>Authorization of capital representation of the Company at Electrical Equipment Joint Stock Company</i>	100%

12	12/2025/GE/ QĐ-HĐQT 12/2025/GE/ QĐ-HĐQT	04/3/2025 04 March 2025	Phương án kiện toàn nhân sự cấp cao tại Công ty tại Công ty CP sản xuất Máy biến áp Truyền tải MEE <i>Plan for consolidating the senior personnel at MEE Power Transformer Manufacturing Joint Stock Company</i>	100%
13	13/2025/GE/ QĐ-HĐQT 13/2025/GE/ QĐ-HĐQT	04/3/2025 04 March 2025	Phê duyệt KHKD năm 2025 của Công ty cổ phần Điện lực GELEX <i>Approval of the 2025 Business Plan of GELEX Electricity Joint Stock Company</i>	100%
14	14/2025/GE/ QĐ-HĐQT 14/2025/GE/ QĐ-HĐQT	17/3/2025 17 March 2025	Phương án nhân sự quản lý cấp cao tại Công ty CP sản xuất Máy biến áp Truyền tải MEE <i>Senior management personnel plan for MEE Power Transformer Manufacturing Joint Stock Company</i>	100%
15	15/2025/GE/ QĐ-HĐQT 15/2025/GE/ QĐ-HĐQT	17/3/2025 17 March 2025	Ủy quyền đại diện phần vốn của Công ty tại Công ty CP sản xuất Máy biến áp Truyền tải MEE <i>Authorization of capital representation of the Company at MEE Power Transformer Manufacturing Joint Stock Company</i>	100%
16	16/2025/GE/ QĐ-HĐQT 16/2025/GE/ QĐ-HĐQT	17/3/2025 17 March 2025	Phương án nhân sự Ban kiểm soát Công ty Dây đồng Việt Nam CFT <i>Supervisory Board personnel plan for CFT Vina Copper Co., Ltd.</i>	100%
17	17/2025/GE/ QĐ-HĐQT 17/2025/GE/ QĐ-HĐQT	17/3/2025 17 March 2025	Điều chỉnh thù lao Hội đồng thành viên, Ban kiểm soát của Công ty Dây đồng Việt Nam CFT <i>Adjustment of remuneration for the Members' Council and the Supervisory Board of CFT Vina Copper Co., Ltd</i>	100%
18	18/2025/GE/ QĐ-HĐQT 18/2025/GE/ QĐ-HĐQT	01/4/2025 01 April 2025	Phương án bổ nhiệm nhân sự quản lý của Công ty Cổ phần Điện lực GELEX <i>The appointment of the management personnel of GELEX Electricity Joint Stock Company</i>	100%

19	19/2025/GE/ QĐ-HĐQT 19/2025/GE/ QĐ-HĐQT	01/4/2025 01 April 2025	Phương án nhân sự quản lý cấp cao tại Công ty CP thiết bị đo điện EMIC <i>Senior Management Personnel Plan at EMIC Electrical Measuring Instrument Joint Stock Company</i>	100%
20	20/2025/GE/ QĐ-HĐQT 20/2025/GE/ QĐ-HĐQT	01/4/2025 01 April 2025	Phương án nhân sự quản lý cấp cao tại Công ty CP Thiết bị điện <i>Senior Management Personnel Plan at Electrical Equipment Joint Stock Company</i>	100%
21	22/2025/GE/ QĐ-HĐQT 22/2025/GE/ QĐ-HĐQT	08/5/2025 08 May 2025	Sửa đổi bổ sung Quy chế Người đại diện vốn của Công ty <i>Revising and supplementing the Regulation on Capital Representatives of GELEX Electric</i>	100%
22	23/2025/GE/ QĐ-HĐQT 23/2025/GE/ QĐ-HĐQT	08/5/2025 08 May 2025	Tham gia góp vốn thành lập Công ty con <i>Participation in capital contribution to establish a subsidiary</i>	100%
23	24/2025/GE/ QĐ-HĐQT 24/2025/GE/ QĐ-HĐQT	08/5/2025 08 May 2025	Thông qua giao dịch có liên quan giữa Công ty Cổ phần Điện lực GELEX và Công ty TNHH Gelex Technology <i>Approval of the related party transaction between GELEX Electricity Joint Stock Company and Gelex Technology Company Limited</i>	100%
24	25/2025/GE/ QĐ-HĐQT 25/2025/GE/ QĐ-HĐQT	08/5/2025 08 May 2025	Thông qua việc bổ nhiệm Tổng Giám đốc Công ty TNHH GELEX Technology <i>Approval of the appointment of the General Director of GELEX Technology Company Limited</i>	100%
25	26/2025/GE/ QĐ-HĐQT 26/2025/GE/ QĐ-HĐQT	08/5/2025 08 May 2025	Thông qua việc bổ nhiệm Kế toán trưởng Công ty TNHH GELEX Technology <i>Approval of the appointment of the Chief Accountant of GELEX Technology Company Limited</i>	100%

26	27/2025/GE/ QĐ-HĐQT 27/2025/GE/ QĐ-HĐQT	19/5/2025 19 May 2025	Về việc cử người đại diện vốn của Công ty Cổ phần Điện lực GELEX tại Công ty TNHH GELEX Technology <i>The appointment of the capital representative of GELEX Electricity Joint Stock Company at GELEX Technology Company Limited</i>	100%
27	28/2025/GE/ QĐ-HĐQT 28/2025/GE/ QĐ-HĐQT	12/6/2025 12 June 2025	Ban hành phụ lục sửa đổi, bổ sung Phụ lục 01 - Danh sách CTTV thuộc đối tượng quản lý theo ngành dọc theo Quy chế người đại diện vốn của GELEX Electric <i>Promulgation of the revised and supplemented Appendix 01 – List of Company Members subject to vertical management according to the Regulation on Capital Representatives of GELEX Electric</i>	100%
28	29/2025/GE/ QĐ-HĐQT 29/2025/GE/ QĐ-HĐQT	06/10/2025 06 October 2025	Thông qua phương án nhân sự cấp cao tại GELEX Electric <i>Approval of the senior management personnel plan of GELEX Electric</i>	100%
29	30/2025/GE/ QĐ-HĐQT 30/2025/GE/ QĐ-HĐQT	06/10/2025 06 October 2025	Thông qua phương án nhân sự Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Sản xuất Máy biến áp truyền tải MEE <i>Approval of the appointment plan for General Director of Dong Anh manufacturing electrical equipment joint stock company</i>	100%
30	31/2025/GE/ QĐ-HĐQT 31/2025/GE/ QĐ-HĐQT	06/10/2025 06 October 2025	Thông qua phương án cử đại diện vốn và tỷ lệ đại diện vốn của GELEX Electric tại Công ty cổ phần Sản xuất Máy biến áp truyền tải MEE <i>Approval of the plan on appointment of capital representatives and their representation ratios of GELEX Electric at MEE Power</i>	100%

			<i>Transformer Manufacturing Joint Stock Company</i>	
31	32/2025/GE/ QĐ-HĐQT 32/2025/GE/ QĐ-HĐQT	06/10/2025 06 October 2025	Thông qua phương án nhân sự Tổng Giám đốc và Thành viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Thiết bị đo điện EMIC Approval of the appointment plan for General Director and Board members of <i>EMIC Electrical Measuring Instrument Joint Stock Company</i>	100%
32	33/2025/GE/ QĐ-HĐQT 33/2025/GE/ QĐ-HĐQT	06/10/2025 06 October 2025	Thông qua phương án cử đại diện vốn và tỷ lệ đại diện vốn của GELEX Electric tại Công ty Cổ phần Thiết bị đo điện EMIC Approval of the plan on appointment of capital representatives and their representation ratios of <i>GELEX Electric at EMIC Electrical Measuring Instrument Joint Stock Company</i>	100%



PHỤ LỤC/ANNEX 2:
DANH SÁCH VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY
LIST OF AFFILIATED PERSONS OF THE COMPANY

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/individual</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the Company (if any)</i>	Giấy NSH*/NSH Certificate			Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan <i>Time of starting to be affiliated person</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan <i>Time of ending to be affiliated person</i>	Lý do <i>Reasons</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty <i>Relationship with the Company</i>
				Số Giấy NSH <i>NSH No.</i>	Ngày cấp <i>Date of issue</i>	Nơi cấp <i>Place of issue</i>					
1.	Ông/Mr. Nguyễn Văn Tuấn		Chủ tịch HĐQT đến ngày 25/03/2025/ <i>Chairman of Board of Directors until March 25, 2025</i>					02/01/2020	25/03/2025	Hết nhiệm kỳ/ <i>End of term</i>	Người nội bộ của Công ty / <i>Internal person</i>
2.	Ông/Mr. Lê Bá Thọ		Chủ tịch HĐQT từ ngày 25/03/2025/ <i>Chairman of Board of Directors form March 25, 2025</i>					19/04/2023			Người nội bộ của Công ty/ <i>Internal person</i>

3.	Ông/Mr. Đặng Phan Tường		Thành viên HĐQT / <i>Member of Board of Directors</i>					17/05/2021			Người nội bộ của Công ty / <i>Internal person</i>
4.	Ông/Mr. Đỗ Duy Hưng		Thành viên / <i>Member of Board of Directors</i>					09/09/2021			Người nội bộ của Công ty / <i>Internal person</i>
5.	Ông/Mr. Nguyễn Đức Luyện		Thành viên độc lập / <i>Independant member of Board of Directors</i>					27/03/2024			Người nội bộ của Công ty/ <i>Internal person</i>
6.	Ông/Mr. Nguyễn Hoàng Việt		Thành viên Ban Kiểm soát / <i>Member of Board of Supervisors</i>					12/11/2021			Người nội bộ của Công ty / <i>Internal person</i>
7.	Ông/Mr. Đào Viết Đình		Trưởng Ban Kiểm / <i>Head of Board of Supervisors</i>					19/04/2023			Người nội bộ của Công ty / <i>Internal person</i>
8.	Bà/Ms. Bùi Thị Trang		Thành viên Ban Kiểm / <i>Member of Board of Supervisors</i>					19/04/2023			Người nội bộ của Công ty / <i>Internal person</i>
9.	Ông/Mr. Nguyễn Trọng Trung		Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc / <i>Member</i>					04/08/2022			Người nội bộ của Công ty/ <i>Internal person</i>

			<i>of Board of Directors cum General Director</i>								
10.	Ông/Mr. Phạm Tuấn Anh		Phó Tổng Giám đốc – Người được ủy quyền CBTT - Người phụ trách quản trị công ty đến 29/04/2025/ <i>Deputy General Director - Authorized information Disclosure Officer - Corporate governance Officer until 29/4/2025</i>					15/11/2021	29/04/2025	Miễn nhiệm/ <i>Dismissal</i>	Người nội bộ của Công ty đến ngày 29/4/2025/ <i>Internal person until 29/04/2025</i>
11.	Bà/Ms. Lê Việt Hà		Phó Tổng Giám đốc từ ngày 14/11/2025/ <i>Deputy General Director from 14/11/2025</i>					14/11/2025			Người nội bộ của Công ty từ ngày 14/11/2025/ <i>Internal person from 14/11/2025</i>

12.	Bà/Ms. Nguyễn Thị Nga		Kế toán trưởng/ <i>Chief accountant</i>					15/11/2021			Người nội bộ của Công ty / <i>Internal person</i>
13.	Bà/Ms. Nguyễn Thị Quyên		Người được ủy quyền CBTT/ <i>Authorized information Disclosure Officer</i>					29/04/2025		Bổ nhiệm/ <i>Ap pointed</i>	Người nội bộ của Công ty / <i>Internal person</i>
14.	Bà/Ms. Luu Thị Phượng		Người phụ trách quản trị công ty/ <i>Corporate governance Officer</i>					29/04/2025		Bổ nhiệm/ <i>Appointed</i>	Người nội bộ của Công ty / <i>Internal person</i>
15.	Công ty Cổ phần Tập đoàn GELEX/ <i>GELEX group., JSC</i>			0100100512	01/08/2025	Sở Tài Chính Thành phố Hà Nội/ <i>Hanoi Department of Finance</i>	Số 52, phố Lê Đại Hành, phường Hai Bà Trưng, Hà Nội/ <i>No. 52 Le Dai Hanh Street, Hai Ba Trung Ward , Hanoi</i>				Công ty mẹ/ <i>Parent company</i>
16.	Công ty Cổ phần Dây cáp điện Việt Nam/ <i>Vietnam Electric Cable Corporation ("CADIVI")</i>			0300381564	20/08/2025	Sở KH&ĐT TP Hồ Chí Minh/ <i>Department of Planning and Investment of Ho Chi Minh City</i>	Số 70 – 72 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường Sài Gòn, Thành phố Hồ Chí Minh/ 70 -72 Nam Ky Khoi Nghia Street, Saigon ward, Ho Chi Minh City				Công ty con/ <i>Subsidiary</i>

17.	Công ty Cổ phần Chế tạo Điện cơ Hà Nội/ <i>Hanoi Electromechanical Manufacturing JSC.</i> (“HEM”)			0100100456	06/05/2025	Sở Tài Chính Thành phố Hà Nội/ <i>Hanoi Department of Finance</i>	Km 12, đường Cầu Diễn, phường Xuân Phương, TP Hà Nội/ <i>Km 12, Cau Dien road, Xuan Phuong ward, Hanoi city</i>				Công ty con/ <i>Subsidiary</i>
18.	Công ty Cổ phần Thiết bị Điện / <i>Electrical Equipment JSC.</i> (“THIBIDI”)			3600253826	04/01/2024	Sở KH&ĐT tỉnh Đồng Nai/ <i>Department of Planning and Investment of Dong Nai Province</i>	Đường số 9, Khu công nghiệp Biên Hoà 1, phường Trần Biên, tỉnh Đồng Nai / <i>Road No. 9, Bien Hoa 1 Industrial Park, Tran Bien ward, Dong Nai Province</i>				Công ty con/ <i>Subsidiary</i>
19.	Công ty Cổ phần Thiết bị Đo điện EMIC/ <i>EMIC Electrical Measuring Instrument JSC.</i> (“EMIC”)			0108453005	27/10/2025	Sở Tài Chính Thành phố Hà Nội/ <i>Hanoi Department of Finance</i>	Số 52 Lê Đại Hành, phường Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội/ <i>No. 52 Le Dai Hanh Street, Hai Ba Trung ward, Hanoi</i>				Công ty con/ <i>Subsidiary</i>
20.	Công ty Dây đồng Việt nam CFT/. <i>CFT Vina Copper Co., Ltd</i> (“CFT”)			3600241669	14/07/2025	Sở Tài Chính Tỉnh Đồng Nai/ <i>Department of Finance of Dong</i>	Đường D3-3, Khu công nghiệp Long Đức, xã Bình An, tỉnh Đồng Nai/ <i>Road D3-3, Long Duc Industrial</i>				Công ty con/ <i>Subsidiary</i>

						<i>Nai Province</i>	<i>Park, Binh An Commune, , Dong Nai Province</i>				
21.	Công ty TNHH Phát điện GELEX/ <i>GELEX Power Generation Co., Ltd.</i>			0107919237	30/12/2022	Sở KH&ĐT TP Hà Nội/ <i>Department of Planning and Investment of Hanoi City</i>	Số 52, phố Lê Đại Hành, phường Hai Bà Trưng, Tp Hà Nội, Việt Nam/ <i>No. 52 Le Dai Hanh Street, Hai Ba Trung ward, Hanoi</i>				Công ty con/ <i>Subsidiary</i>
22.	Công ty Cổ phần Mua bán điện GELEX/ <i>GELEX Electricity Trading JSC.</i>			0109975082	14/03/2025	Sở Tài Chính Thành phố Hà Nội/ <i>Hanoi Department of Finance</i>	Số 52, phố Lê Đại Hành, phường Hai Bà Trưng, Tp Hà Nội, Việt / <i>No. 52 Le Dai Hanh Street, Hai Ba Trung ward, Hanoi</i>				Công ty con/ <i>Subsidiary</i>
23.	Công ty Cổ phần Sản xuất Máy biến áp truyền tải MEE/MEE <i>Power Transformer Manufacturing JSC. ("MEE")</i>			0106061404	15/10/2025	Sở Tài Chính Thành phố Hà Nội/ <i>Hanoi Department of Finance</i>	Số 69, tổ 15, xã Phúc Thịnh, thành phố Hà Nội/ <i>No. 69, Group 15, Phucthinh commune, Hanoi City</i>				Công ty con/ <i>Subsidiary</i>
24.	Công ty TNHH Một thành viên Cadivi Đồng Nai / <i>CADIVI Dong Nai One</i>			3603058326	28/10/2025	Sở Tài Chính Tỉnh Đồng Nai/ <i>Department of Finance of Dong</i>	Đường số 1, Khu công nghiệp Long Thành, xã An Phước, tỉnh Đồng Nai/ <i>Road No. 1, Long Thanh</i>				Công ty con gián tiếp/ <i>Indirect subsidiary</i>

	<i>Member Co., Ltd (“Cadivi Đồng Nai”)</i>					<i>Nai Province</i>	<i>Industrial Park, An Phước Commune, Dong Nai Province</i>				
25.	Công ty TNHH Một thành viên Cadivi Miền Bắc/ <i>CADIVI Mien Bac One Member Co., Ltd. (“Cadivi Miền Bắc”)</i>			2301270370	21/10/2025	Sở Tài Chính Tỉnh Bắc Ninh/ <i>Department of Finance of Bac Ninh Province</i>	Lô D 1 -3 Khu Công nghiệp Đại Đồng, xã Đại Đồng, tỉnh Bắc Ninh/ <i>Lot D 1-3 Dai Dong Industrial Park, Dai Dong Commune, , Bac Ninh Province</i>				Công ty con gián tiếp/ <i>Indirect subsidiary</i>
26.	Công ty Cổ phần Phú Thạnh / <i>Phu Thanh My ., JSC</i>			4000455251	06/01/2022	Sở KH&ĐT Quảng Nam/ <i>Department of Planning and Investment of Quangnam province</i>	Tổ 9, Thôn Thạnh Mỹ 2, Thị trấn Thạnh Mỹ, huyện Nam Giang, tỉnh Quảng Nam / <i>Group 9, Thanh My 2 Village, Thanh My Town, Nam Giang District, Quang Nam Province</i>		10/12/2025	Công ty con hoàn tất thoái cổ phần tại Phú Thạnh Mỹ subsidiary completed its divestment in Phu Thanh My	Công ty con gián tiếp đến ngày 10/12/2025/ <i>Indirect subsidiary until 10/12/2025</i>
27	Công ty Cổ phần Mua bán điện Gelex Hưng Yên/ <i>GELEX Hung Yen Electricity Trading JSC</i>			0110199765	17/01/2025	Sở KH&ĐT TP Hà Nội/ <i>Department of Planning and Investment of Hanoi City</i>	Số 52, phố Lê Đại Hành, phường Hai Bà Trưng, Tp Hà Nội, Việt / <i>No. 52 Le Dai Hanh Street, Hai Ba Trung ward, Hanoi</i>				Công ty con gián tiếp/ <i>Indirect subsidiary</i>

28	Công ty TNHH GELEX Technology/ GELEX Technology Company Limited			0111088088	11/11/2025	Sở Tài Chính Thành phố Hà Nội/ Hanoi Department of Finance	Tầng 23, số 52 Lê Đại Hành, phường Hai Bà Trưng, TP.Hà Nội/ 23rd floor No. 52 Le Dai Hanh Street, Hai Ba Trung ward, Hanoi				Công ty con/ Subsidiary
29	Công đoàn Công ty/ Union of the Company			82/QĐ- CĐGELEX	22/09/2022	Công đoàn CTCP Tập đoàn GELEX/ Union of GELEX group Company	Số 52, phố Lê Đại Hành, phường Hai Bà Trưng, Tp Hà Nội, Việt Nam/ No. 52 Le Dai Hanh Street, , Hai Ba Trung ward, Hanoi				Tổ chức chính trị xã hội của công ty/ The company's socio- political organization

24/1

PHỤ LỤC/ANNEX 03:

Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ/ Transactions between the Company and its affiliated persons or between the Company and its major shareholders, internal persons and affiliated persons.

STT/N o.	Tên tổ chức/cá nhân Name of organization/individ ual	Mối quan hệ liên quan với công ty Relationship with the Company	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH No. *, date of issue, place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address	Thời điểm giao dịch với công ty Time of transactio ns with the Company	Số Nghị quyết/Quyết định của ĐHĐCĐ/HĐQT ... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành) Resolution No. or Decision No. approved by General Meeting of Shareholders/ Board of Directors (if any, specifying date of issue)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch Content, quantity, total value of transaction (đồng/VND)		Ghi chú/ Note s
1	Công ty cổ phần Tập đoàn GELEX (GELEX)/ GELEX Group Joint Stock Company	Công ty mẹ, bên có liên quan của thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc/ Parent company, Related party of the member of Board of Directors ("BOD"), CEO	010010051 2 Cấp ngày 01/08/2025 ; Nơi cấp: Sở Tài chính Hà Nội/ Business Registratio n No. 010010051 2, issued on 09/06/2025 , by Hanoi Departmen t of Finance	Số 52, phố Lê Đại Hành, phường Hai Bà Trung, TP. Hà Nội, Việt Nam/ No. 52, Le Dai Hanh Street, Hai Ba Trung Ward, Hanoi City, Vietnam	Năm 2025/Year 2025	- NQ số 02/2024/GE/NQ- HĐQT ngày 02/01/2024/ Resolution No. 02/2024/GE/NQ- HĐQT dated 02/01/2024. -NQ số 09/2024/GE/NQ- HĐQT ngày 19/02/2024/ Resolution No. 09/2024/GE/NQ- HĐQT dated 19/02/2024 - NQ số 69/2024/GE/NQ- HĐQT ngày 30/12/2024 Resolution No. 69/2024/GE/NQ- HĐQT dated 30/12/2024 - NQ số	GEE Mua hàng hóa và dịch vụ/ GEE's Purchase of goods and services	2.699.470.740	
							Cổ tức công bố/ Dividends declared	1.343.975.360.000	
							GEE Đi vay/GEE's drawdown of borrowing	100.000.000.000	
							Lãi GEE đi vay/Interest expense by GEE on loans	4.146.575.342	
							GEE trả gốc vay/GEE's loan principal repayments	290.000.000.000	
							Thu hộ, chi hộ chi phí truyền thông/Collectio n and payment on behalf for	5.000.000.000	

18/2025/NQ-HĐQT ngày 10/04/2025 Resolution No. 18/2025/NQ-HĐQT dated 10/04/2025 - NQ số 53/2025/GE/NQ-HĐQT ngày 25/08/2025 Resolution No. 53/2025/GE/NQ-HĐQT dated 25/08/2025 - NQ 09/2025/GE/NQ-HĐQT ngày 04/03/2025 Resolution No. 09/2025/GE/NQ-HĐQT dated 04/03/2025 - NQ 15/2025/GE/NQ-HĐQT ngày 28/03/2025 Resolution No. 15/2025/GE/NQ-HĐQT dated 28/03/2025 - NQ 18/2025/GE/NQ-HĐQT và NQ 18A/2025/GE/NQ-HĐQT ngày 10/4/2025 Resolution No. 18/2025/GE/NQ-HĐQT and No. 18A/2025/GE/NQ-HĐQT dated 10/4/2025 - NQ 45/2025/GE/NQ-	communication expenses		
	Thu hộ, chi hộ chi phí phần mềm/ Collection and payment for software services on behalf of others	1.674.547.467	
	GEE cầm cố/thế chấp tài sản để đảm bảo cho nghĩa vụ của GELEX/ GEE pledges/mortgages assets to secure GELEX's obligations.	Số dư tài sản cầm cố/thế chấp tại 31/12/2025 Acceptable collateral/replacement balance as at 31/12/2025: 22.200.000 CAV 18.000.000 THI	
	GELEX bảo lãnh cho số dư hạn mức tín dụng của GEE/ GELEX guaranteed the balance under the credit contracts of GEE	Số dư nghĩa vụ tại/ Obligation balance as at 31/12/2025: 113.856.934.555	
	GELEX bảo lãnh và cầm cố cổ phần thuộc sở hữu của GELEX cho nghĩa vụ trong hợp đồng mua bán cổ phần của GEE/ GELEX pledges its owned shares to secure obligations under the share	3.180.000 cổ phần GELEX Hạ tầng/ shares of GELEX Infrastructure JSC	

						HĐQT ngày 30/6/2025 Resolution No. 45/2025/GE/NQ- HĐQT dated 30/6/2025 - NQ 50/2025/GE/NQ- HĐQT ngày 07/8/2025 Resolution No. 50/2025/GE/NQ- HĐQT dated 07/08/2025	<i>purchase agreement of GEE</i>		
							GELEX bảo đảm và GELEX cùng GELEX Hạ tầng cầm cố cổ phần thuộc sở hữu của mình cho khoản vay dài hạn của GEE/ <i>GELEX guarantees and GELEX and GELEX Infrastructure pledge their shares for GEE's long-term loan</i>	Số dư nghĩa vụ tại/ Obligation balance as at 31/12/2025: 1.067.269.600.000 VND Number of pledged shares as at 31/12/2025 45.000.000 GEE & 30.000.000 VGC	
2	Công ty Cổ phần Hạ tầng GELEX (GEI)/ <i>GELEX Infrastructure JSC.</i>	Cùng Tập đoàn, bên có liên quan của thành viên HĐQT/ <i>affiliate, Related party of the Board of Directors.</i>	010765265 7 ngày cấp 19/01/2026 , Nơi cấp: Sở Tài chính Hà Nội/ <i>Business Registration No. 010765265 7, issued on 19/01/2026 , by Hanoi Department of Finance</i>	Tòa nhà GELEX, Số 52, phố Lê Đại Hành, phường Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội, Việt Nam/ <i>GEL EX Tower, No. 52, Le Dai Hanh Street, Hai Ba Trung Ward, Hanoi City, Vietnam</i>	Năm 2025/ <i>Year 2025</i>	- NQ số 69/2024/GE/NQ- HĐQT ngày 30/12/2024 <i>Resolution No. 69/2024/GE/NQ- HĐQT dated 30/12/2024</i>- NQ số 53/2025/GE/NQ- HĐQT ngày 25/08/2025 <i>Resolution No. 53/2025/GE/NQ- HĐQT dated 25/08/2025</i>- NQ 18A/2025/GE/NQ- HĐQT ngày 10/4/2025 <i>Resolution No.</i>	GEE Đi vay/<i>GEE's drawdown of borrowing</i> Lãi GEE đi vay/<i>Interest expense by GEE on loans</i> GEE trả gốc vay/<i>GEE's loan principal repayments</i> GEE Cho vay/<i>GEE's lending activities</i> Lãi GEE cho vay/<i>Interest earned by GEE from lending</i>	200.000.000.000 4.589.178.082 200.000.000.000 700.000.000.000 13.426.027.398	

						18A/2025/GE/NQ-HĐQT dated 10/4/2025	GELEX bảo đảm và GELEX cùng GELEX Hạ tầng cầm cố cổ phần thuộc sở hữu của mình cho khoản vay dài hạn của GEE/ <i>GELEX guarantees and GELEX and GELEX Infrastructure pledge their shares for GEE's long-term loan</i>	Số dư nghĩa vụ tại/ Obligation balance as at 31/12/2025: 1.067.269.600.000 VND Number of pledged shares as at 31/12/2025 45.000.000 GEE & 30.000.000 VGC	
3	Công ty Cổ phần Dây Cáp Điện Việt Nam (CADIVI)/ <i>Vietnam Electric Cable Corporation</i>	Công ty con, bên có liên quan của thành viên HĐQT, BKS, Kế toán trưởng, <i>/Subsidiary, Related party of the member of BOD, the member of Board of Supervisors (BOS), Chief accountant,</i>	030038156 4, cấp ngày 20/08/2025, nơi cấp Sở Tài chính TP Hồ Chí Minh/ <i>Business Registration No. 030038156 4, issued on 20/08/2025, by Ho Chi Minh Department of Finance</i>	70-72 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, P. Sài Gòn, TP. Hồ Chí Minh/ <i>70-72 Nam Ky Khoi Nghia Street, Sai Gon Ward, HoChiMinh city, Vietnam</i>	Năm 2025/ <i>Year 2025</i>	- NQ số 02/2024/GE/NQ-HĐQT ngày 02/01/2024 <i>Resolution No.02/2024/GE/NQ-HĐQT dated 02/01/2024</i>	Thu hộ, chi hộ chi phí phần mềm/ <i>Collection and payment for software services on behalf of others</i>	452.643.585	
						- NQ số 69/2024/GE/NQ-HĐQT ngày 30/12/2024 <i>Resolution No. 69/2024/GE/NQ-HĐQT dated 30/12/2024</i>	Thu hộ, chi hộ chi phí triển lãm/ <i>Collection and payment for exhibition expenses on behalf of others</i>	207.104.667	
						- NQ số 53/2025/GE/NQ-HĐQT ngày 25/08/2025 <i>Resolution No. 53/2025/GE/NQ-HĐQT dated 25/08/2025</i>	Cổ tức GEE nhận được/ <i>Dividends received by GEE</i>	1.339.629.720.000	

4	Công ty TNHH MTV CADIVI Đồng Nai/ CADIVI Dong Nai One Member Co., Ltd.	Công ty con gián tiếp/ Indirect subsidiary;	360305832 6, cấp ngày 28/10/2025, Sở Tài chính tỉnh Đồng Nai/ Business Registration No. 360305832 6, issued on 28/10/2025, by Dong Nai Department of Finance	Đường số 1, KCN Long Thành, xã An Phước, tỉnh Đồng Nai/ Line 1, Long Thanh Industrial Zone, An Phuoc Commune, Dongnai, Vietnam	Năm 2025/Year 2025	- NQ số 02/2024/GE/NQ-HĐQT ngày 02/01/2024 Resolution No. 02/2024/GE/NQ-HĐQT dated 02/01/2024 - NQ số 69/2024/GE/NQ-HĐQT ngày 30/12/2024 Resolution No. 69/2024/GE/NQ-HĐQT dated 30/12/2024 - NQ số 53/2025/GE/NQ-HĐQT ngày 25/08/2025 Resolution No. 53/2025/GE/NQ-HĐQT dated 25/08/2025	Thu hộ, chi hộ chi phí phần mềm/ Collection and payment for software services on behalf of others	34.818.735	
5	Công ty Cổ phần Thiết bị điện/ Electrical Equipment JSC (THIBIDI)	Công ty con, bên có liên quan của TV.HĐQT, BKS, Kế toán trưởng/ Subsidiary, Related party of the BOD, BOS, Chief accountant	360025382 6, ngày cấp 04/01/2024, Sở KH&ĐT Tỉnh Đồng Nai/ Business Registration No. 360025382 6, issued on 04/01/2024, by Dong Nai Department of Planning and Investment	KCN Biên Hoà 1- Đường số 9-Phường Trần Biên- Tỉnh Đồng Nai- Việt Nam/ Bien Hoa 1 Industrial Zone, 9th Street, Tran Bien Ward, Dong Nai, Vietnam	Năm 2025/Year 2025	- NQ số 02/2024/GE/NQ-HĐQT ngày 02/01/2024 Resolution No. 02/2024/GE/NQ-HĐQT dated 02/01/2024 - NQ số 69/2024/GE/NQ-HĐQT ngày 30/12/2024 Resolution No. 69/2024/GE/NQ-HĐQT dated 30/12/2024 - NQ số 34/2025/GE/NQ-HĐQT ngày 19/05/2025 Resolution No. 34/2025/GE/NQ-	GEE bán hàng hóa/ GEE's revenue from sales of goods Thu hộ, chi hộ chi phí phần mềm/ Collection and payment for software services on behalf of others Thu hộ, chi hộ chi phí triển lãm/ Collection and payment for exhibition expenses on behalf of others Cổ tức GEE nhận được/ Dividends	216.626.115.428 46.424.980 207.104.667 526.444.842.000	

						<i>HĐQT dated 19/05/2025</i> - NQ số 53/2025/GE/NQ- <i>HĐQT ngày 25/08/2025</i> <i>Resolution No. 53/2025/GE/NQ- HĐQT dated 25/08/2025</i>	<i>received by GEE</i> Nhận chuyển nhượng cổ phần / <i>Received shares transfer</i>	1.211.313.118.500	
6	Công ty Cổ phần Chế tạo Điện cơ Hà Nội/ <i>Hanoi Electromechanical Manufacturing JSC. (HEM)</i>	Công ty con, Bên có liên quan của Thành viên HĐQT, BKS / <i>Subsidiary, Related party of the member of BOD, BOS,</i>	010010045 6, ngày cấp 06/05/2025 , nơi cấp Sở Tài chính Hà Nội / <i>Business Registration No. 010010045 6, issued on 06/05/2025 , by Hanoi Department of Finance</i>	Km12, Đường Cầu Diễn, Phường Xuân Phương, Thành phố Hà Nội/ <i>Km12, Cau Dien Street, Xuan Phuong Ward, Hanoi city, Vietnam</i>	Năm 2025/ <i>Year 2025</i>	- NQ số 02/2024/GE/NQ- <i>HĐQT ngày 02/01/2024</i> <i>Resolution No. 02/2024/GE/NQ- HĐQT dated 02/01/2024</i> - NQ số 69/2024/GE/NQ- <i>HĐQT ngày 30/12/2024</i> <i>Resolution No. 69/2024/GE/NQ- HĐQT dated 30/12/2024</i> - NQ số 53/2025/GE/NQ- <i>HĐQT ngày 25/08/2025</i> <i>Resolution No. 53/2025/GE/NQ- HĐQT dated 25/08/2025</i>	Thu hộ, chi hộ chi phí phần mềm/ <i>Collection and payment for software services on behalf of others</i>	14.089.903	
						Cổ tức GEE nhận được/ <i>Dividends received by GEE</i>	89.054.748.000		
						GEE Đi vay/ <i>GEE's drawdown of borrowing</i>	55.000.000.000		
						GEE trả tiền vay/ <i>GEE's repayment of loans</i>	185.000.000.000		
						Lãi GEE đi vay/ <i>Interest expense by GEE on loans</i>	3.245.205.480		
						GEE bán hàng hóa/ <i>GEE's revenue from sales of goods</i>	74.096.523.400		
7	Công ty Cổ phần Thiết bị đo điện EMIC/ <i>EMIC Electrical Measuring Instrument JSC.</i>	Công ty con, bên có liên quan của thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc / <i>Subsidiary, Related party of the member of BOD, CEO.</i>	010845300 5, ngày cấp 27/10/2025 , nơi cấp Sở Tài chính Hà Nội / <i>Business Registration No. 010845300 5, issued on 27/10/2025 , by Hanoi Department of Finance</i>	Số 52, phố Lê Đại Hành, phường Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội, Việt Nam/ <i>No. 52, Le Dai Hanh Street, Hai Ba Trung Ward, Hanoi city, Vietnam</i>	Năm 2025/ <i>Year 2025</i>	- NQ số 02/2024/GE/NQ- <i>HĐQT ngày 02/01/2024</i> <i>Resolution No. 02/2024/GE/NQ- HĐQT dated 02/01/2024</i> - NQ số 69/2024/GE/NQ- <i>HĐQT ngày 30/12/2024</i> <i>Resolution No. 69/2024/GE/NQ- HĐQT dated 30/12/2024</i>	Thu hộ, chi hộ chi phí phần mềm/ <i>Collection and payment for software</i>	900.729.697	
						GEE bán hàng hóa/ <i>GEE's revenue from sales of goods</i>	74.096.523.400		

			010845300 5, issued on 27/10/2025 , by Hanoi Departmen t of Finance	Street, Hai Ba Trung Ward, Hanoi City, Vietnam		HĐQT ngày 30/12/2024 Resolution No. 69/2024/GE/NQ- HĐQT dated 30/12/2024 - NQ số 08/2025/GE/NQ- HĐQT ngày 04/03/2025 Resolution No. 08/2025/GE/NQ- HĐQT dated 04/03/2025 - NQ số 53/2025/GE/NQ- HĐQT ngày 25/08/2025 Resolution No. 53/2025/GE/NQ- HĐQT dated 25/08/2025	<i>services on behalf of others</i>		
						Thu hộ, chi hộ chi phí triển lãm/ <i>Collection and payment for exhibition expenses on behalf of others</i>	207.104.666		
						GEE Mua hàng hóa và dịch vụ/ <i>GEE's Purchase of goods and services</i>	541.819.795.938		
						GEE Đi vay/<i>GEE's drawdown of borrowing</i>	50.000.000.000		
						GEE trả tiền vay/ <i>GEE's repayment of loans</i>	170.000.000.000		
						Lãi GEE đi vay/<i>Interest expense by GEE on loans</i>	1.201.369.859		
						Cổ tức GEE nhận được/<i>Dividends received by GEE</i>	182.232.900.000		
						GEE bảo lãnh cho số dư hạn mức tín dụng/ <i>GEE guaranteed the balance under the credit contracts</i>	Số dư tại 31/12/2025: VND 95.996.927.371/ Balance at 31/12/2025: 95.996.927.371		
						Góp vốn/<i>Capital contribution</i>	225.000.000.000		

85

8	Công ty Dây đồng Việt Nam CFT/ <i>CFT Vina Copper Co., Ltd.</i>	Công ty con, bên có liên quan của Thành viên BKS, Kế toán trưởng/ <i>subsidiary Related party of the member of BOS, Chief accountant</i>	360024166 9 cấp ngày 14/07/2025, Sở KH&ĐT Tỉnh Đồng Nai/ <i>Business Registration No. 360024166 9, issued on 14/07/2025, by Dong Nai Department of Planning and Investment</i>	Đường D3-3, Khu công nghiệp Long Đức, xã Long Đức, huyện Long Thành, Tỉnh Đồng Nai/ Long Duc Industrial Park: Road D3-3, Long Duc commune, Long Thanh District, Dongnai, Vietnam	Năm 2025/Year 2025	-NQ số 02/2024/GE/NQ-HĐQT ngày 02/01/2024/ Resolution No. 02/2024/GE/NQ-HĐQT dated 02/01/2024	Thu hộ, chi hộ chi phí phần mềm/ <i>Collection and payment for software services on behalf of others</i>	1.047.948.687	
						- NQ số 69/2024/GE/NQ-HĐQT ngày 30/12/2024 <i>Resolution No. 69/2024/GE/NQ-HĐQT dated 30/12/2024</i>	GEE thu hồi gốc cho vay/ <i>GEE's collection of loan principal</i>	200.000.000.000	
						- NQ số 69/2024/GE/NQ-HĐQT ngày 30/12/2024 <i>Resolution No. 69/2024/GE/NQ-HĐQT dated 30/12/2024</i>	Lãi GEE cho vay/ <i>Interest earned by GEE from lending</i>	246.575.342	
						- NQ số 53/2025/GE/NQ-HĐQT ngày 25/08/2025 <i>Resolution No. 53/2025/GE/NQ-HĐQT dated 25/08/2025</i>	GEE bảo lãnh cho khoản vay của CFT/ <i>GEE guarantees loans for CFT</i>	Số dư tại 31/12/2025: VND 750.708.007.827 / Balance at 31/12/2025: 750.708.007.827	
9	Công ty Cổ phần Sản xuất Máy biến áp truyền tải MEE/ <i>MEE Power Transformer Manufacturing JSC</i>	Công ty con/ <i>subsidiary</i>	010606140 4, ngày cấp 15/10/2025, Sở Tài chính TP Hà Nội/ <i>Business Registration No. 010606140 4, issued on 15/10/2025 by Hanoi Department of Finance</i>	Số 69, tổ 15, xã Phúc Thịnh, Thành phố Hà Nội/ No. 69, Group 15, Phuc Thinh Commune, Hanoi City	Năm 2025/Year 2025	-NQ số 02/2024/GE/NQ-HĐQT ngày 02/01/2024/ <i>Resolution No. 02/2024/GE/NQ-HĐQT dated 02/01/2024</i>	GEE bán hàng hóa/ <i>GEE's revenue from sales of goods</i>	144.929.219.458	
						-NQ số 69/2024/GE/NQ-HĐQT ngày 30/12/2024/ <i>Resolution No. 69/2024/GE/NQ-HĐQT dated 30/12/2024</i>	Thu hộ, chi hộ chi phí phần mềm/ <i>Collection and payment for software services on behalf of others</i>	23.212.490	
						- NQ số 69/2024/GE/NQ-HĐQT ngày 30/12/2024/ <i>Resolution No. 69/2024/GE/NQ-HĐQT dated 30/12/2024</i>	Góp vốn/ <i>Capital contribution</i>	146.547.500.000	
						- NQ số 08/2025/GE/NQ-HĐQT ngày 04/03/2025/ <i>Resolution No. 08/2025/GE/NQ-HĐQT dated 04/03/2025</i>	GEE bảo lãnh cho khoản vay của MEE/ <i>GEE guarantees loans for MEE</i>	Số dư tại 31/12/2025: VND. 135.949.737.585/ Balance at 31/12/2025: 135.949.737.585	

						04/03/2025- NQ số 53/2025/GE/NQ-HĐQT ngày 25/08/2025 Resolution No. 53/2025/GE/NQ-HĐQT dated 25/08/2025			
10	Công ty TNHH Phát điện GELEX/ <i>GELEX Power Generation Co., Ltd</i>	Công ty con/ <i>subsidiary</i>	010791923 7, ngày cấp 13/01/2022, Sở KH&ĐT TP Hà Nội/ <i>Business Registration No. 010791923 7, issued on 13/01/2022, by Hanoi Department of Planning and Investment</i>	Số 52 phố Lê Đại Hành, phường Hai Bà Trưng, TP Hà Nội/ <i>No. 52 Le Dai Hanh Street, Hai Ba Trung Ward, Hanoi</i>	Năm 2025/Year 2025	-NQ số 02/2024/GE/NQ-HĐQT ngày 02/01/2024 Resolution No. 02/2024/GE/NQ-HĐQT dated 02/01/2024	Cổ tức GEE nhận/ <i>Dividends received by GEE</i>	38.437.286.450	
						-NQ số 69/2024/GE/NQ-HĐQT ngày 30/12/2024/ Resolution No. 69/2024/GE/NQ-HĐQT dated 30/12/2024	Thu hộ, chi hộ chi phí phần mềm/ <i>Collection and payment for software services on behalf of others</i>	5.803.128	
						-NQ số 53/2025/GE/NQ-HĐQT ngày 25/08/2025 Resolution No. 53/2025/GE/NQ-HĐQT dated 25/08/2025	GEE Cho vay/ <i>GEE's lending activities</i>	17.000.000.000	
						-NQ số 02/2024/GE/NQ-HĐQT ngày 02/01/2024/ Resolution No. 02/2024/GE/NQ-HĐQT dated 02/01/2024	Lãi GEE cho vay/ <i>Interest earned by GEE from lending</i>	17.000.000.000	
						-NQ số 02/2024/GE/NQ-HĐQT ngày 02/01/2024/ Resolution No. 02/2024/GE/NQ-HĐQT dated 02/01/2024	GEE thu hồi gốc cho vay/ <i>GEE's collection of loan principal</i>	46.575.342	
11	Công ty Cổ phần Mua bán điện GELEX / <i>GELEX Electricity Trading JSC. (GETC)</i>	Công ty con/ <i>subsidiary</i>	010997508 2, ngày cấp 14/03/2025, Sở Tài chính TP Hà Nội/ <i>Business Registration</i>	Số 52 phố Lê Đại Hành, phường Hai Bà Trưng, TP Hà Nội/ <i>No. 52 Le</i>	Năm 2025/Year 2025	-NQ số 02/2024/GE/NQ-HĐQT ngày 02/01/2024/ Resolution No. 02/2024/GE/NQ-HĐQT dated 02/01/2024	Thu hộ, chi hộ chi phí phần mềm/ <i>Collection and payment for software services on behalf of others</i>	5.803.128	

			<i>n No. 010997508 2, issued on 14/03/2025 , by Hanoi Departmen t of Finance</i>	<i>Dai Hanh Street, Hai Ba Trung Ward, Hanoi</i>		<i>-NQ số 52/2024/GE/NQ- HĐQT ngày 09/10/2024/ Resolution No.52/2024/GE/N Q-HĐQT dated 09/10/2024 -NQ số 69/2024/GE/NQ- HĐQT ngày 30/12/2024/ Resolution No. 69/2024/GE/NQ- HĐQT dated 30/12/2024 - NQ số 53/2025/GE/NQ- HĐQT ngày 25/08/2025 Resolution No. 53/2025/GE/NQ- HĐQT dated 25/08/2025</i>	<i>GEE bảo lãnh cho khoản vay của GETC/GEE guarantees loans for GETC</i>	<i>Số dư tại 31/12/2025: 23.524.098.666 VND / Balance at 31/12/2025 23.524.098.666 VND</i>	
12	<i>Công ty TNHH MTV CADIVI Miền Bắc/ CADIVI Mien Bac One Member Co., Ltd.</i>	<i>Công ty con gián tiếp/ Indirect subsidiary</i>	<i>230127037 0, cấp ngày 21/10/2025 , Sở Tài chính tỉnh Bắc Ninh/ Business Registratio n No. 230127037 0, issued on 21/10/2025 , by Bac Ninh Departmen t of Finance</i>	<i>Lô D 1-3 Khu công nghiệp Đại Đồng, Xã Hoàn Sơn, Huyện Tiên Du, Tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam/ Lot D 1-3, Dai Dong Industrial Park, Hoan Son Commune, Tien Du District, Bac Ninh Province, Vietnam</i>	<i>Năm 2025/Year 2025</i>	<i>- NQ số 02/2024/GE/NQ- HĐQT ngày 02/01/2024/ Resolution No. 02/2024/GE/NQ- HĐQT dated 02/01/2024 -NQ số 69/2024/GE/NQ- HĐQT ngày 30/12/2024/ Resolution No. 69/2024/GE/NQ- HĐQT dated 30/12/2024 - NQ số 53/2025/GE/NQ- HĐQT ngày 25/08/2025 Resolution No. 53/2025/GE/NQ-</i>	<i>Thu hộ, chi hộ chi phí phần mềm/Collection and payment for software services on behalf of others</i>	<i>17.409.373</i>	

						<i>HĐQT dated 25/08/2025</i>			
13	Công ty TNHH Gelex Technology ("GTECH")/ <i>GELEX Technology Company Limited</i>	Công ty con kể từ ngày 12/06/2025/ <i>Subsidiary from June 12, 2025</i> Bên liên quan của thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc/ <i>Related party of the member of the BOD, CEO</i>	0111088088, cấp ngày 19/06/2025, Số Tài chính Hà Nội/ <i>Business Registration No. 0111088088, issued on 19/06/2025, by Hanoi Department of Finance</i>	Tầng 23, Số 52 phố Lê Đại Hành, Phường Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội / <i>23rd Floor, No. 52, Le Dai Hanh Street, Hai Ba Trung Ward, Hanoi City, Vietnam</i>	Năm 2025/ <i>Year 2025</i>	- QĐ số 23/2025/GE/QĐ-HĐQT ngày 08/05/2025/ <i>Resolution No. 23/2025/GE/QĐ-HĐQT dated 08/05/2025</i> -QĐ số 24/2025/GE/QĐ-HĐQT ngày 08/05/2025/ <i>Resolution No. 24/2025/GE/QĐ-HĐQT dated 08/05/2025</i>	Chi hộ chi phí / <i>Advance payment for expenses</i>	1.959.774.038	
							Góp vốn/ <i>Capital contribution</i>	25.928.400.000	
14	CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ GELEX ("GELEX INVEST")/ <i>GELEX INVESTMENT COMPANY LIMITED</i>	Cùng Tập đoàn/ <i>affiliate</i>	0111128855	Tầng 8, Số 52 phố Lê Đại Hành, Phường Hai Bà Trưng, TP Hà Nội, Việt Nam/ <i>8th Floor, No. 52, Le Dai Hanh Street, Hai</i>	Năm 2025/ <i>Year 2025</i>	- NQ số 53/2025/GE/NQ-HĐQT ngày 25/08/2025 <i>Resolution No. 53/2025/GE/NQ-HĐQT dated 25/08/2025</i>	GEE Cho vay/ <i>GEE's lending activities</i>	1.062.556.849.314	
							Lãi GEE cho vay/ <i>Interest earned by GEE from lending</i>	17.816.363.181	
							GEE thu hồi gốc cho vay/ <i>GEE's collection of loan principal</i>	93.000.000.000	

				Ba Trung Ward, Hanoi City, Vietnam			GEE thu hồi lãi cho vay/GEE's collection of loan interest	12.556.849.314	
15	Công ty Cổ phần Máy tính – Truyền thông – Điều khiển 3C/ Computer-Communication-Control 3C Incorporation	Bên liên quan của thành viên HĐQT/Related party of the Board of Director	0100231314 cấp ngày 17/09/1992 ; Nơi cấp: Sở KH&ĐT TP.Hà Nội/Business Registration No. 0100231314, issued on 17/09/1992, by Hanoi Department of Planning and Investment	Số 149D Yên Phụ, Phường Yên Phụ, Quận Tây Hồ, TP Hà Nội/No. 149D Yen Phu, Yen Phu Ward, Tay Ho District, Hanoi City	Năm 2025/Year 2025	- NQ 09/2025/GE/NQ-HĐQT ngày 04/03/2025 Resolution No. 09/2025/GE/NQ-HĐQT dated 04/03/2025 - NQ 15/2025/GE/NQ-HĐQT ngày 28/03/2025 Resolution No. 15/2025/GE/NQ-HĐQT dated 28/03/2025 - NQ 18/2025/GE/NQ-HĐQT ngày 10/4/2025 Resolution No. 18/2025/GE/NQ-HĐQT dated 10/4/2025 - NQ 45/2025/GE/NQ-HĐQT ngày 30/6/2025 Resolution No. 45/2025/GE/NQ-HĐQT dated 30/6/2025 - NQ 50/2025/GE/NQ-HĐQT ngày 07/8/2025 Resolution No. 50/2025/GE/NQ-HĐQT dated 07/08/2025	Cổ tức công bố/Dividends declared	84.000.000.000	

16	Công ty Cổ phần GVI/GVI Joint Stock Company	Bên liên quan của thành viên HĐQT/Related party of the Board of Director	010935562 8 cấp ngày 25/09/2020 ; Nơi cấp: Sở KH&ĐT TP.Hà Nội/ Business Registratio n No. 010935562 8, issued on 25/09/2020 , by Hanoi Departmen t of Planning and Investment	Số 19 phố Đinh Núp, Phường Yên Hòa, Thành phố Hà Nội/ No. 19 Dinh Nup Street, Yen Hoa Ward, Hanoi City	Năm 2025/Year 2025	- NQ 09/2025/GE/NQ- HĐQT ngày 04/03/2025 Resolution No. 09/2025/GE/NQ- HĐQT dated 04/03/2025 - NQ 15/2025/GE/NQ- HĐQT ngày 28/03/2025 Resolution No. 15/2025/GE/NQ- HĐQT dated 28/03/2025 - NQ 18/2025/GE/NQ- HĐQT ngày 10/4/2025 Resolution No. 18/2025/GE/NQ- HĐQT dated 10/4/2025 - NQ 45/2025/GE/NQ- HĐQT ngày 30/6/2025 Resolution No. 45/2025/GE/NQ- HĐQT dated 30/6/2025 - NQ 50/2025/GE/NQ- HĐQT ngày 07/8/2025 Resolution No. 50/2025/GE/NQ- HĐQT dated 07/08/2025	Cổ tức công bố/ Dividends declared	42.000.000.000	
----	---	--	---	--	--------------------------	--	--	----------------	--

17	Công ty Liên doanh S.A.S-CTAMAD/ S.A.S.-CTAMAD Co., Ltd.	Công ty liên kết gián tiếp/ <i>Indirect associates</i>	1018/GP cấp ngày 25/10/1994 , nơi cấp Bộ KH&ĐT/ License No. 1018/GP issued on 25/10/1994 , by the Ministry of Planning and Investment	44 B Lý Thường Kiệt, Quận Hoàn Kiếm, TP Hà Nội/ 44B Ly Thuong Kiet street, Hoan Kiem District, Hanoi	Năm 2025/Year 2025	NQ số 02/2024/GE/NQ-HĐQT ngày 02/01/2024 Resolution No. 02/2024/GE/NQ-HĐQT dated 02/01/2024 NQ số 69/2024/GE/NQ-HĐQT ngày 30/12/2024 Resolution No. 69/2024/GE/NQ-HĐQT dated 30/12/2024	GEE Mua hàng hóa và dịch vụ/ GEE's Purchase of goods and services	290.787.000	
18	Tổng Công ty Thiết bị điện Đông Anh - Công ty cổ phần/ Dong Anh Electrical Equipment Corporation - JSC	Công ty liên kết kể từ ngày 27/05/2025/became an affiliated company as of May 27, 2025. Bên liên quan của thành viên HĐQT/ Related party of the Board of Director	010010132 2 cấp ngày 09/09/2025 ; Nơi cấp: Sở Tài chính TP. Hà Nội/ Business Registration: 010010132 2 issued on 09/09/2025 , by Hanoi Department of Finance	Số 189 đường Lâm Tiên, xã Thụ Lâm, TP. Hà Nội/ No. 189 Lâm Tiên Street, Thụ Lâm Commune, Hanoi	Năm 2025/Year 2025		Cổ tức GEE nhận được/Dividends received by GEE	30.473.286.000	

PHỤ LỤC/ANNEX 04:

Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát/
Transaction between internal persons of the Company, affiliated persons of internal persons and the Company's subsidiaries in which the
Company takes controlling power.

ST T No.	Người thực hiện giao dịch Name of organization	Quan hệ với người nội bộ Relationship with internal persons	Chức vụ tại CTNY Positio n	Số CMND/ Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp ID/Passpor t number, date of issue, place of issue	Địa chỉ Address	Tên công ty con, công ty do CTNY nắm quyền kiểm soát The Company's subsidiaries in which the Company takes controlling power.	Thời điểm giao dịch Time of transactio ns	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch Content, quantity, total value of transaction (đơn vị tính: VND)		Ghi chú Note s
								Nội dung/Contents	Tổng giá trị giao dịch (đồng)/total transaction value (VND)	Note
1	Công ty cổ phần Tập đoàn GELEX (GELEX)/ GELEX Group Joint Stock Company	Công ty mẹ, bên có liên quan của thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc/ Parent company, Related party of the Board of Director, CEO		010010051 2 Cấp ngày 01/8/2025; Nơi cấp: Sở Tài chính Hà Nội/ Business Registratio n No. 010010051 2, issued on 01/8/2025, by Hanoi Department of Finance	Số 52, phố Lê Đại Hành, phường Hai Bà Trung, TP. Hà Nội, Việt Nam/ No. 52, Le Dai Hanh Street, Hai Ba Trung Ward, Hanoi City, Vietnam	Công ty Cổ phần Dây Cáp Điện Việt Nam (CADIVI)/ Vietnam Electric Cable Corporation	Năm 2025/Year 2025	Doanh thu GELEX cung cấp dịch vụ/ GELEX's revenue from rendering services	2.903.500.000	
								GELEX mua dịch vụ/ GELEX's purchase of services	3.432.086.722	
								Thu hộ, chi hộ chi phí truyền thông/Collecti on and payment on behalf for communicatio n expenses	5.000.000.000	

gđ

						GELEX bảo lãnh cho số dư hạn mức tín dụng của CADIVI/ <i>GELEX guaranteed the balance under the credit contracts of CADIVI</i>	Số dư nghĩa vụ tại/ Obligation balance as at 31/12/2025: 40.004.798.583		
					Công ty TNHH MTV CADIVI Đồng Nai/ CADIVI Dong Nai One Member Co., Ltd.	Năm 2025/Year 2025	GELEX cung cấp dịch vụ/ <i>GELEX's revenue from rendering services</i>	2.399.200.000	
					Công ty TNHH MTV CADIVI Miền Bắc/ CADIVI Mien Bac One Member Co., Ltd.	Năm 2025/Year 2025	GELEX cung cấp dịch vụ/ <i>GELEX's revenue from rendering services</i>	5.883.298.598	
					Công ty Cổ phần Thiết bị điện (THIBIDI)/ <i>Electrical Equipment JSC</i>	Năm 2025/Year 2025	Doanh thu bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ/ <i>Revenue from sales of goods and services</i>	276.143.849.020	
							GEX Đi vay/ <i>Drawdown of borrowing</i>	400.000.000.000	
							Lãi đi vay/ <i>Loan interest expenses</i>	10.109.041.095	
					Công ty Cổ phần Sản xuất Máy biến áp truyền tải MEE/ <i>MEE Power</i>	Năm 2025/Year 2025	Doanh thu bán hàng hóa, NVL, cung cấp dịch vụ/ <i>Revenue from</i>	383.700.000	

						Transformer Manufacturing JSC.		sales of goods, raw materials and services		
								Trả gốc vay/ Repayment of loan principal	100.000.000.000	
								Đi vay/ Drawdown of borrowing	150.000.000.000	
								Lãi đi vay/ Loan interest expenses	2.499.863.016	
						Công ty Cổ phần Chế tạo Điện cơ Hà Nội/ Hanoi Electromechanic al Manufacturing JSC. (HEM)	Năm 2025/Year 2025	Doanh thu bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ/ Revenue from sales of goods and services	42.600.000	
								Trả gốc vay/ Repayment of loan principal	50.000.000.000	
								Đi vay/ Drawdown of borrowing	180.000.000.000	
								Lãi đi vay/ Loan interest expenses	3.151.780.820	
						Công ty Cổ phần Thiết bị đo điện EMIC/ EMIC Electrical Measuring Instrument JSC.	Năm 2025/Year 2025	Doanh thu bán hàng hóa, NVL, cung cấp dịch vụ/ Revenue from sales of goods, raw materials and services	12.710.385.058	
								Trả gốc vay/ Repayment of loan principal	110.000.000.000	

							Đi vay/ <i>Drawdown of borrowing</i>	335.000.000.000	
							Lãi đi vay/ <i>Loan interest expenses</i>	4.340.136.986	
						Công ty Dây đồng Việt Nam CFT/ <i>CFT Vina Copper Co., Ltd.</i>	Năm 2025/Year 2025	Doanh thu bán hàng hóa, NVL, cung cấp dịch vụ/ <i>Revenue from sales of goods, raw materials and services</i>	6.165.064.593.17 7
							Lãi trả chậm/ <i>Interest income from debt extension</i>	443.835.617	
							Cho vay/ <i>Lending activities</i>	400.000.000.000	
							Thu hồi gốc cho vay/ <i>Loan principal collection</i>	400.000.000.000	
							Lãi cho vay/ <i>Loan interest income</i>	4.387.397.259	
							Doanh thu cung cấp dịch vụ/ <i>Revenue from rendering services</i>	475.300.000	
							GELEX bảo lãnh cho số dư hạn mức tín dụng của CFT/ <i>GELEX guaranteed the balance under the credit</i>	Số dư nghĩa vụ tại/ Obligation balance as at 31/12/2025: 1.096.577.108.87 4	

							<i>contracts of CFT</i>		
						Công ty TNHH Phát điện GELEX/ <i>GELEX Power Generation Co., Ltd</i>	Năm 2025/Year 2025	Doanh thu GELEX cung cấp dịch vụ cho Phát điện GELEX/ <i>GELEX's revenue from providing services to GELEX Power Generation</i>	5.203.935.400
								Trả gốc vay/ <i>Repayment of loan principal</i>	371.600.000.000
								Lãi đi vay/ <i>Loan interest expenses</i>	3.848.101.369
								GELEX bảo lãnh cho nghĩa vụ trong hợp đồng mua bán cổ phần của Phát điện GELEX/ <i>GELEX guarantees obligations under the share purchase agreement of GELEX Power Generation</i>	Bảo lãnh nghĩa vụ tài chính theo Hợp đồng mua bán cổ phần giữa Phát điện GELEX và Bên nhận chuyển nhượng cổ phần/ <i>Guarantee of financial obligations under the share purchase agreement between GELEX Power Generation and the transferee party</i>

						Công ty TNHH Năng lượng Gelex Ninh Thuận/ <i>Ninh Thuan GELEX Energy Co., Ltd.</i> (*)	Năm 2025/Year 2025	GELEX thu hồi gốc cho vay GELEX Ninh Thuận/ <i>GELEX collects loan principal from GELEX Ninh Thuan</i>	110.625.000.000	
								Lãi GELEX cho vay GELEX Ninh Thuận/ <i>Interest earned by GELEX from lending to GELEX Ninh Thuan</i>	32.671.264.556	
								GELEX bảo lãnh cho khoản vay của GELEX Ninh Thuận (bao gồm các công ty con của GELEX Ninh Thuận)/ <i>GELEX guarantees loans for GELEX Ninh Thuan (including its subsidiaries)</i>	Số dư hạn mức tại 14/06/2024/ <i>Credit limit balance as of 14/06/2024:</i> 106.720.392.000	
						Công ty Cổ phần Mua bán điện GELEX (GETC)/ <i>GELEX Electricity Trading JSC. (GETC)</i>	Năm 2025/Year 2025	Doanh thu GELEX cung cấp dịch vụ cho Mua bán điện GELEX/ <i>GELEX's revenue from providing</i>	1.296.286.610	

								<i>services to GELEX Electricity Trading</i>		
2	Công ty Cổ phần Dây Cáp Điện Việt Nam (CADIVI)/ <i>Vietnam Electric Cable Corporation</i>	Công ty con, bên có liên quan của thành viên HĐQT, Ban kiểm soát, KTT/Subsidiary, <i>Organization related to the BOD Member, Board of Supervisors, Chief accountant</i>		030038156 4, cấp ngày 20/08/2025 , nơi cấp Sở Tài chính TP Hồ Chí Minh/ <i>Business Registration No. 030038156 4, issued on 20/08/2025 , by Ho Chi Minh Department of Finance</i>	70-72 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, P. Sài Gòn, TP. Hồ Chí Minh/ 70-72 <i>Nam Ky Khoi Nghia Street, Sai Gon Ward, HoChiMin h city, Vietnam</i>	Công ty TNHH MTV Cadivi Đồng Nai/ <i>CADIVI Dong Nai One Member Co., Ltd (**)</i>	Năm 2025/ <i>Year 2025</i>	Doanh thu bán hàng hóa, NVL/ <i>Revenue from sales of goods, raw materials</i>	1.475.746.183.32 7	
								Doanh thu cung cấp dịch vụ/ <i>Revenue from rendering services</i>	48.660.969.753	
								Mua hàng hóa và dịch vụ/ <i>Purchases of goods and services</i>	11.819.142.563.4 17	
								Cổ tức nhận được/Dividend s received	685.000.000.000	
						Công ty TNHH MTV Cadivi Miền Bắc/ <i>CADIVI Mien Bac One Member Co., Ltd</i>	Năm 2025/ <i>Year 2025</i>	Doanh thu cung cấp dịch vụ/ <i>Revenue from rendering services</i>	1.484.941.106	
								Cổ tức nhận được/Dividend s received	60.000.000.000	
						Công ty Dây đồng Việt Nam CFT/ <i>CFT Vina Copper Co., Ltd.</i>	Năm 2025/ <i>Year 2025</i>	Mua hàng hóa và dịch vụ/ <i>Purchases of goods and services</i>	677.537.723.913	
						Công ty TNHH MTV Năng lượng Gelex Ninh Thuận/	Năm 2025/ <i>Year 2025</i>	Doanh thu cung cấp dịch vụ/ <i>Revenue</i>	134.479.583	

						Ninh Thuan GELEX Energy One Member Co., Ltd. (*)		from rendering services		
						Công ty cổ phần Chế tạo Điện cơ Hà Nội/ Hanoi Electromechanic al Manufacturing JSC. (**)	Năm 2025/Year 2025	Cổ tức nhận được/Dividend s received	342.585.000	
						Công ty Cổ phần Mua bán điện GELEX (GETC)/ GELEX Electricity Trading JSC. (GETC)	Năm 2025/Year 2025	Doanh thu bán hàng hóa, NVL/ Revenue from sales of goods, raw materials	242.880.100	
						Công ty Cổ phần GVI/GVI Joint Stock Company	Năm 2025/Year 2025	Doanh thu bán hàng hóa, NVL/ Revenue from sales of goods, raw materials	9.384.687.532	
3	Công ty Cổ phần Thiết bị điện (THIBIDI)/ Electrical Equipment JSC	Công ty con, bên có liên quan của thành viên HĐQT, KTT/Subsidiary, Related party of the BOD, Chief Accountant		360025382 6, ngày cấp 04/01/2024 , Sở KH&ĐT Tỉnh Đồng Nai/ Business Registratio n No. 360025382 6, issued on 04/01/2024 , by Dong Nai Department	Đường số 9, KCN Biên Hòa 1, phường An Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai/ Street No. 9, Bien Hoa 1 Industrial Park, An Bình Ward,	Công ty Cổ phần Chế tạo Điện cơ Hà Nội (HEM)/ Hanoi Electromechanic al Manufacturing JSC.	Năm 2025/Year 2025	Mua hàng hóa và dịch vụ/ Purchases of goods and services	391.000.000	
						Công ty cổ phần Tập đoàn GELEX (GELEX)/ GELEX Group Joint Stock Company	Năm 2025/Year 2025	Mua hàng hóa và dịch vụ/ Purchases of goods and services	276.143.849.020	
								Cho vay/ Lending activities	400.000.000.000	

				<i>of Planning and Investment</i>	<i>Bien Hoa City, Dong Nai Province</i>			<i>Lãi cho vay/ Loan interest income</i>	10.109.041.095	
						Công ty TNHH MTV Cadivi Đồng Nai/ CADIVI Dong Nai One Member Co., Ltd	Năm 2025/Year 2025	Doanh thu bán thành phẩm/Revenue from sales of finished goods	2.416.680.000	
						Công ty Cổ phần Thiết bị đo điện EMIC/ EMIC Electrical Measuring Instrument JSC.	Năm 2025/Year 2025	Mua thành phẩm, NVL/ Purchases of finished goods, raw materials	60.990.669.145	
						Công ty Cổ phần Sản xuất Máy biến áp truyền tải MEE/ MEE Power Transformer Manufacturing JSC.	Năm 2025/Year 2025	Doanh thu bán hàng hóa/ Revenue from sales of goods	2.625.000	
								Doanh thu bán thành phẩm/Revenue from sales of finished goods	522.601.000	
								Mua hàng hóa và dịch vụ/ Purchases of goods and services	31.000.000	
								Thu hộ, chi hộ chi phí phần mềm/ Collection and payment for software services on behalf of others	356.036.232	
						Công ty Dây đồng Việt Nam CFT/ CFT Vina Copper Co., Ltd.	Năm 2025/Year 2025	Doanh thu bán NVL/ Revenue from sales of raw materials	87.044.024.842	

							Mua khác/Other purchases	19.272.000	
						Công ty Cổ phần Mua bán điện GELEX (GETC)/ GELEX Electricity Trading JSC. (GETC)	Năm 2025/Year 2025	Doanh thu bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ/ Revenue from sales of goods and services	4.696.809.000
4	Công ty Cổ phần Sản xuất Máy biến áp truyền tải MEE/ MEE Power Transformer Manufacturing JSC.	Công ty con, Tổ chức có liên quan tới Thành viên HĐQT, TGD, KSV/ Subsidiaries, Organization related to the BOD Member, Board of Supervisors		010606140 4, ngày cấp 15/10/2025, Sở Tài chính TP Hà Nội/ Business Registration No. 010606140 4, issued on 15/10/2025 by Hanoi Department of Finance	Số 69, tổ 15, xã Phúc Thịnh, Thành phố Hà Nội/ No. 69, Group 15, Phuc Thinh Commune, Hanoi City	Công ty cổ phần Tập đoàn GELEX (GELEX)/ GELEX Group Joint Stock Company	Năm 2025/Year 2025	Mua hàng hóa và dịch vụ/ Purchases of goods and services	383.700.000
								Cho vay/ Lending activities	150.000.000.000
								Thu hồi gốc cho vay/ Loan principal collection	100.000.000.000
								Lãi cho vay/ Loan interest income	2.499.863.016
						Công ty Cổ phần Thiết bị đo điện EMIC/ EMIC Electrical Measuring Instrument JSC.	Năm 2025/Year 2025	Doanh thu bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ/ Revenue from sales of goods and services	99.658.464.700
								Mua hàng hóa / Purchases of goods	23.482.169.675
								Mua thành phẩm, NVL/ Purchases of finished goods, raw materials	72.009.470.560

								Đi vay/ <i>Drawdown of borrowing</i>	65.000.000.000	
								Trả tiền vay/ <i>Loan repayments</i>	106.000.000.000	
								Lãi đi vay/ <i>Loan interest expenses</i>	1.587.095.890	
						Tổng công ty Thiết bị điện Đông Anh - CTCP/DONG ANH <i>ELECTRICAL EQUIPMENT CORPORATION - JOINT STOCK COMPANY</i>	Năm 2025/ <i>Year 2025</i>	Doanh thu bán hàng hóa/ <i>Revenue from sales of goods</i>	276.000.000	
								Doanh thu bán thành phẩm/ <i>Revenue from sales of finished goods</i>	1.260.493.000	
								Mua hàng hóa và dịch vụ/ <i>Purchases of goods and services</i>	1.600.480.000	
						Công ty Cổ phần Thiết bị điện (THIBIDI)/ Electrical Equipment JSC	Năm 2025/ <i>Year 2025</i>	Doanh thu cung cấp dịch vụ/ <i>Revenue from rendering services</i>	31.000.000	
								Mua hàng hóa và dịch vụ/ <i>Purchases of goods and services</i>	525.226.000	

5	Công ty Cổ phần Chế tạo Điện cơ Hà Nội (HEM)/ <i>Hanoi Electromechanical Manufacturing JSC.</i>	Công ty con, bên có liên quan của thành viên HĐQT, BKS/Subsidiary, Related party of the Board of Director, Board of Supervisors		010010045 6, ngày cấp 06/05/2025 , nơi cấp Sở Tài chính Hà Nội / Business Registration No. 010010045 6, issued on 06/05/2025 , by Hanoi Department of Finance	Km12 Đường Cầu Diễn – Phường Xuân Phương Hà Nội/ Km12, Cau Dien Street, Xuan Phuong ward, Hanoi	Công ty Cổ phần Thiết bị điện (THIBIDI)/ <i>Electrical Equipment JSC</i>	Năm 2025/Year 2025	Doanh thu bán hàng hóa, thành phẩm/ <i>Revenue from sales of goods, finished goods</i>	175.000.000	
								Doanh thu cung cấp dịch vụ/ <i>Revenue from rendering services</i>	216.000.000	
						Công ty Liên doanh S.A.S- CTAMAD/ <i>S.A.S.-CTAMAD Co., Ltd.</i>	Năm 2025/Year 2025	Cổ tức nhận được/ <i>Dividend s received</i>	46.231.500.000	
						Công ty Cổ phần Dây Cáp Điện Việt Nam (CADIVI)/ <i>Vietnam Electric Cable Corporation</i>	Năm 2025/Year 2025	Cổ tức công bố/ <i>Dividends declared</i>	342.585.000	
6	Công ty Cổ phần Thiết bị đo điện EMIC/ <i>EMIC Electrical Measuring Instrument JSC.</i>	Công ty con, bên có liên quan của thành viên HĐQT/Subsidiary, Related party of the Board of Director		010845300 5, ngày cấp 27/10/2025 , nơi cấp Sở Tài chính Hà Nội / Business Registration No. 010845300 5, issued on 27/10/2025	Số 52, phố Lê Đại Hành, phường Hai Bà Trung, TP. Hà Nội, Việt Nam/ No. 52, Le Dai Hanh Street, Hai Ba Trung	Công ty Cổ phần Thiết bị Công nghiệp GEIC/ <i>GEIC Industry Equipment JSC.</i>	Năm 2025/Year 2025	Doanh thu bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ/ <i>Revenue from sales of goods and services</i>	12.180.000	
								Doanh thu bán thành phẩm, NVL/ <i>Revenue from sales of finished goods, raw materials</i>	11.514.001.600	

								Mua hàng hóa và dịch vụ/ <i>Purchases of goods and services</i>	22.200.000	
						Công ty cổ phần Tập đoàn GELEX (GELEX)/ <i>GELEX Group Joint Stock Company</i>	Năm 2025/ <i>Year 2025</i>	Mua hàng hóa và dịch vụ/ <i>Purchases of goods and services</i>	12.710.385.058	
								Cho vay/ <i>Lending activities</i>	335.000.000.000	
								Thu hồi gốc cho vay/ <i>Loan principal collection</i>	110.000.000.000	
								Lãi cho vay/ <i>Loan interest income</i>	4.340.136.986	
						Công ty Cổ phần Sản xuất Máy biến áp truyền tải MEE/ <i>MEE Power Transformer Manufacturing JSC.</i>	Năm 2025/ <i>Year 2025</i>	Doanh thu bán hàng hóa/ <i>Revenue from sales of goods</i>	23.482.169.675	
								Doanh thu bán thành phẩm/ <i>Revenue from sales of finished goods</i>	72.009.470.560	
								Mua hàng hóa và dịch vụ/ <i>Purchases of goods and services</i>	99.658.464.700	
								Cho vay/ <i>Lending activities</i>	65.000.000.000	
								Thu hồi gốc cho vay/ <i>Loan principal collection</i>	106.000.000.000	

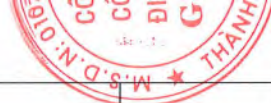


							Lãi cho vay/ Loan interest income	1.587.095.890	
					Công ty Cổ phần Thiết bị điện (THIBIDI)/ Electrical Equipment JSC	Năm 2025/Year 2025	Doanh thu bán thành phẩm, NVL/Revenue from sales of finished goods, raw materials	60.990.669.145	
					Công ty Cổ phần Mua bán điện GELEX/ GELEX Electricity Trading JSC. (GETC)	Năm 2025/Year 2025	Doanh thu bán thành phẩm, NVL/Revenue from sales of finished goods, raw materials	1.854.168.191	
					Công ty Cổ phần Mua bán điện Hưng Yên/ Hung Yen Electricity Trading JSC	Năm 2025/Year 2025	Doanh thu bán thành phẩm, NVL/Revenue from sales of finished goods, raw materials	134.677.900	
7	Công ty Dây đồng Việt Nam CFT/ CFT Vina Copper Co., Ltd.	Công ty con, bên có liên quan của thành viên HĐQT, KTT/Subsidiary, Related party of the BOD, Chief Accountant		360024166 9 cấp ngày 14/07/2025 , Sở KH&ĐT Tỉnh Đồng Nai/ Business Registratio n No. 360024166 9, issued on 14/07/2025 , by Dong Nai Department of Planning and Investment	Đường D3-3, Khu công nghiệp Long Đức, xã Bình An, tỉnh Đồng Nai/ Road D3- 3, Long Duc Industrial Park, Binh An Commune, , Dong Nai Province	Công ty TNHH MTV Cadivi Đồng Nai/ CADIVI Dong Nai One Member Co., Ltd (**)	Năm 2025/Year 2025	Doanh thu bán thành phẩm/Revenue from sales of finished goods	3.793.890.914.47 4
					Công ty cổ phần Tập đoàn GELEX (GELEX)/ GELEX Group Joint Stock Company	Năm 2025/Year 2025	Mua NVL/ Purchases of raw materials	6.165.064.593.17 7	
							Lãi trả chậm/Interest on debt extension	443.835.617	
							Đi vay/ Drawdown of borrowing	400.000.000.000	
							Trả gốc vay/ Repayment of loan principal	400.000.000.000	

								Lãi đi vay/ <i>Loan interest expenses</i>	4.387.397.259	
								Mua dịch vụ/ <i>Purchases of services</i>	475.300.000	
						Công ty Cổ phần Thiết bị điện (THIBIDI)/ <i>Electrical Equipment JSC</i>	Năm 2025/ <i>Year 2025</i>	Doanh thu khác/ <i>Other revenue</i>	19.272.000	
								Mua NVL/ <i>Purchases of raw materials</i>	87.044.024.842	
						Công ty Cổ phần Dây Cáp Điện Việt Nam (CADIVI)/ <i>Vietnam Electric Cable Corporation</i>	Năm 2025/ <i>Year 2025</i>	Doanh thu bán hàng hóa cung, cấp dịch vụ/ <i>Revenue from sales of goods and services</i>	677.537.723.913	
						Công ty TNHH MTV Cadivi Miền Bắc/ <i>CADIVI Mien Bac One Member Co., Ltd</i>	Năm 2025/ <i>Year 2025</i>	Doanh thu bán thành phẩm/ <i>Revenue from sales of finished goods</i>	860.348.850.706	
8	Công ty Cổ phần Phú Thạnh Mỹ/ Phu Thanh My Joint Stock Company	Công ty con gián tiếp đến ngày 10/12/2025 / <i>Indirect subsidiary until 10/12/2025</i>		400045525 1 Sở KH&ĐT Tỉnh Quảng Nam/ <i>Business Registration No. 400045525 1, by Quang Nam</i>	Tổ 9, thôn Thạnh Mỹ 2, thị trấn Thạnh Mỹ, huyện Nam Giang, tỉnh Quảng Nam/ <i>Group 9, Thanh My 2 village, Thanh My town, Nam Giang district,</i>	Công ty TNHH Phát điện GELEX/ <i>GELEX Power Generation Co., Ltd</i>	Năm 2025/ <i>Year 2025</i>	Cổ tức công bố/ <i>Dividends declared</i>	67.830.505.500	

					Quang Nam province					
9	Công ty Cổ phần GVI/GVI Joint Stock Company	Bên liên quan của thành viên HĐQT/Related party of the Board of Director		010935562 8 cấp ngày 25/09/2020 ; Nơi cấp: Sở KH&ĐT TP.Hà Nội/ Business Registratio n No. 010935562 8, issued on 25/09/2020 , by Hanoi Department of Planning and Investment	Số 19 phố Đinh Núp, Phường Trung Hoà, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội/No. 19 Đinh Núp Street, Trung Hoa Ward, Cau Giay District, Hanoi City	Công ty Cổ phần Dây Cáp Điện Việt Nam (CADIVI)/ Vietnam Electric Cable Corporation	Năm 2025/Year 2025	Mua hàng hóa dịch vụ/ Purchase of goods and services	9.384.687.532	
10	Công ty TNHH Phát điện GELEX/ GELEX Power Generation Co., Ltd	Công ty con/Subsidiary,		010791923 7, ngày cấp 13/01/2022 , Sở KH&ĐT TP Hà Nội/ Business Registratio	Số 52 phố Lê Đại Hành. phường Hai Bà Trung, TP Hà Nội/ No. 52 Le Dai Hanh	Công ty Cổ phần Phú Thạnh Mỹ/ Phu Thanh My Joint Stock Company	Năm 2025/Year 2025	Cổ tức nhận được/Dividend s received	67.830.505.500	
						Công ty TNHH MTV Năng lượng Gelex Ninh Thuận/	Năm 2025/Year 2025	Thu hồi gốc cho vay/ Loan principal collection	10.000.000.000	

				<i>n No. 010791923 7, issued on 13/01/2022 , by Hanoi Department of Planning and Investment</i>	<i>Street, Hai Ba Trung ward Hanoi</i>	<i>Ninh Thuan GELEX Energy One Member Co., Ltd. (*)</i>		<i>Lãi cho vay/ Loan interest income</i>	5.176.849.318	
						<i>Công ty Cổ phần Mua bán điện GELEX/ GELEX Electricity Trading JSC. (GETC)</i>	<i>Năm 2025/Year 2025</i>	<i>Cho vay/ Lending activities</i>	3.850.000.000	
								<i>Lãi cho vay/ Loan interest income</i>	1.090.688.220	
11	<i>Công ty Cổ phần Mua bán điện GELEX/ GELEX Electricity Trading JSC. (GETC)</i>	<i>Công ty con/ subsidiary</i>		<i>010997508 2, ngày cấp 14/03/2025 , Sở Tài chính TP Hà Nội/ Business Registratio n No. 010997508 2, issued on 14/03/2025 , by Hanoi Department of Finance</i>	<i>Số 52 phố Lê Đại Hành. phường Hai Bà Trung, TP Hà Nội/ No. 52 Le Dai Hanh Street, Hai Ba Trung ward, Hanoi</i>	<i>Công ty Cổ phần Mua bán điện GELEX Hưng Yên (GETC Hưng Yên)/ GELEX HUNG YEN ELECTRICITY TRADING JOINT STOCK COMPANY</i>	<i>Năm 2025/Year 2025</i>	<i>Cho vay/ Lending activities</i>	2.272.000.000	
								<i>Lãi cho vay/ Loan interest income</i>	232.572.153	
						<i>Công ty Cổ phần Thiết bị đo điện EMIC/ EMIC Electrical Measuring Instrument JSC.</i>	<i>Năm 2025/Year 2025</i>	<i>Mua hàng hóa và dịch vụ/ Purchases of goods and services</i>	1.854.168.191	
						<i>Công ty TNHH Phát điện GELEX/ GELEX Power Generation Co., Ltd</i>	<i>Năm 2025/Year 2025</i>	<i>Đi vay/ Drawdown of borrowing</i>	3.850.000.000	
								<i>Lãi đi vay/ Loan interest expenses</i>	1.090.688.220	
						<i>Công ty TNHH MTV CADIVI Miền Bắc/ CADIVI Mien Bac One Member Co., Ltd.</i>	<i>Năm 2025/Year 2025</i>	<i>Mua hàng hóa và dịch vụ/ Purchases of goods and services</i>	3.530.346.129	



						Công ty Cổ phần Dây Cáp Điện Việt Nam (CADIVI)/ <i>Vietnam Electric Cable Corporation</i>	Năm 2025/ <i>Year</i> 2025	Mua hàng hóa và dịch vụ/ <i>Purchases of goods and services</i>	242.880.100	
						Công ty Cổ phần Thiết bị điện (THIBIDI)/ <i>Electrical Equipment JSC</i>	Năm 2025/ <i>Year</i> 2025	Mua hàng hóa và dịch vụ/ <i>Purchases of goods and services</i>	4.696.809.000	

PHỤ LỤC/ANNEX 5: GIAO DỊCH GIỮA GELEX ELECTRIC (“GEE”) VỚI CÁC ĐỐI TƯỢNG KHÁC

1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo)/Transactions between the Company and the company that its members of Board of Management, the Board of Supervisors (BOS), General Director (CEO)) have been founding members or members of Board of Directors (BODs), or CEOs in three (03) latest years (calculated at the time of reporting):

STT/ No	Tên công ty/Company's name	Mối quan hệ liên quan với Công ty/ Relationship with the Company	Nội dung giao dịch phát sinh trong kỳ/ Content of transactions
1	Công ty cổ phần Tập đoàn GELEX (GELEX)/ GELEX Group Joint Stock Company	Công ty mẹ, bên có liên quan của thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc/ Parent company, Related party of members of BODs, CEO	GEE mua hàng hóa và dịch vụ từ GELEX/ GEE purchases goods and services from GELEX
			GEE trả cổ tức cho GELEX/ GEE pays dividends to GELEX
			GELEX cầm cố cổ phiếu và thế chấp tài sản để đảm bảo cho nghĩa vụ của GEE/ GELEX pledges shares and mortgages assets to secure GEE's obligations
			GEE đi vay, trả gốc, lãi vay/ GEE borrows funds, repays principal, and pays loan interest
			GEE thu hộ, chi hộ cho GELEX/GEE collects and pays on behalf of GELEX
			GELEX bảo lãnh cho món vay và hạn mức tín dụng của GEE/ GELEX guarantees loans and credit limits for GEE
			GEE cầm cố cổ phiếu và thế chấp tài sản để đảm bảo cho nghĩa vụ của GELEX/ GEE pledges shares and mortgages assets to secure GELEX's obligations
2	Công ty Cổ phần Hạ tầng GELEX (GEI)/ GELEX Infrastructure JSC.	Cùng Tập đoàn, bên có liên quan của thành viên HĐQT, Phó TGD/affiliate, Related party of member of BODs, Deputy CEO	GEE đi vay, trả gốc, lãi vay/ GEE borrows funds, repays principal, and pays loan interest
			GEE cho vay vốn, thu hồi gốc, lãi vay/ GEE lends capital, collects principal, and collects loan interest
			GEI cầm cố cổ phiếu và thế chấp tài sản để đảm bảo cho nghĩa vụ của GEE/ GEI pledges shares and mortgages assets to secure GEE's obligations
3	Công ty Cổ phần Dây Cáp Điện Việt Nam (CADIVI)/ Vietnam Electric Cable Corporation	Công ty con, bên có liên quan của thành viên HĐQT, Ban kiểm soát, Kế toán trưởng /Subsidiary, Organization related to member of BODs, BOS, Chief Accountant	GEE nhận cổ tức từ CADIVI/GEE receives dividends from CADIVI
			GEE thu hộ, chi hộ cho CADIVI/GEE collects and pays on behalf of CADIVI

4	Công ty Cổ phần Thiết bị điện (THIBIDI)/ <i>Electrical Equipment JSC</i>	Công ty con, bên có liên quan của thành viên HĐQT, Ban kiểm soát, Kế toán trưởng / <i>Subsidiary, Organization related member of BODs, BOS, Chief Accountant</i>	GEE bán hàng hóa và cung cấp dịch vụ cho THIBIDI/ <i>GEE sells goods and rendering services to THIBIDI</i>
			GEE nhận cổ tức từ THIBIDI/ <i>GEE receives dividends from THIBIDI;</i>
			GEE nhận chuyển nhượng cổ phần từ THIBIDI/ <i>GEE received shares transfer from THIBIDI</i>
			GEE thu hộ, chi hộ cho THIBIDI/ <i>GEE collects and pays on behalf of THIBIDI</i>
5	Công ty Cổ phần Chế tạo Điện cơ Hà Nội (HEM)/ <i>Hanoi Electromechanical Manufacturing JSC.</i>	Công ty con, bên có liên quan của thành viên HĐQT, Ban kiểm soát, thành viên Ban Tổng Giám đốc / <i>Subsidiary, Organization related to member of BODs, BOS, Board of Executive Officers.</i>	GEE nhận cổ tức từ HEM/ <i>GEE receives dividends from HEM;</i>
			GEE thu hộ, chi hộ cho HEM/ <i>GEE collects and pays on behalf of HEM</i>
			GEE đi vay, trả gốc, lãi vay/ <i>GEE borrows funds, repays principal, and pays loan interest</i>
6	Công ty Cổ phần Thiết bị đo điện EMIC/ <i>EMIC Electrical Measuring Instrument JSC.</i>	Công ty con, bên có liên quan của thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc / <i>Subsidiary, Organization related to member of BOD, CEO</i>	GEE bán hàng hóa và cung cấp dịch vụ cho EMIC/ <i>GEE sells goods and rendering services to EMIC</i>
			GEE mua hàng hóa từ EMIC/ <i>GEE purchases goods from EMIC</i>
			GEE nhận cổ tức từ EMIC/ <i>GEE receives dividends from EMIC</i>
			GEE thu hộ, chi hộ cho EMIC/ <i>GEE collects and pays on behalf of EMIC</i>
			GEE đi vay, trả gốc, lãi vay/ <i>GEE borrows funds, repays principal, and pays loan interest</i>
			GEE bảo lãnh cho món vay và hạn mức tín dụng của EMIC/ <i>GEE guarantees loans and credit limits for EMIC</i>
			GEE góp vốn vào EMIC/ <i>GEE contributes capital to EMIC</i>
7	Công ty Dây đồng Việt Nam CFT/ <i>CFT Vina Copper Co., Ltd.</i>	Công ty con, bên có liên quan của thành viên Ban Tổng Giám đốc, Ban Kiểm soát, kế toán trưởng/ <i>Subsidiary, Organization related to member of Board of Executive Officers member, Board of Supervisors, Chief Accountant</i>	GEE thu hộ, chi hộ cho CFT/ <i>GEE collects and pays on behalf of CFT</i>
			GEE cho vay vốn, thu hồi gốc, lãi vay/ <i>GEE lends capital, collects principal, and collects loan interest</i>
			GEE bảo lãnh cho món vay và hạn mức tín dụng của CFT/ <i>GEE guarantees loans and credit limits for CFT</i>
8	Công ty Cổ phần Sản xuất Máy biến áp truyền tải MEE/ <i>MEE</i>	Công ty con, bên có liên quan của thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát	GEE thu hộ, chi hộ cho MEE/ <i>GEE collects and pays on behalf of MEE</i>

	<i>Power Transformer Manufacturing JSC.</i>	<i>/Subsidiary, Organization related to the BODs Member, BOS</i>	GEE bán hàng hóa và cung cấp dịch vụ cho MEE/ <i>GEE sells goods and rendering services to MEE</i>
			GEE góp vốn vào MEE/ <i>GEE contributes capital to MEE</i>
			GEE bảo lãnh cho món vay và hạn mức tín dụng của MEE/ <i>GEE guarantees loans and credit limits for MEE</i>
9	Công ty TNHH Phát điện GELEX/ <i>GELEX Power Generation Co., Ltd</i>	Công ty con, bên có liên quan của thành viên Ban Tổng Giám đốc/ <i>Subsidiary, Organization related to member of Board of Executive Officers</i>	GEE nhận cổ tức từ Phát điện/ <i>GEE receives dividends from GELEX Power Generation</i>
			GEE thu hộ, chi hộ cho Phát điện/ <i>GEE collects and pays on behalf of Phát điện</i>
			GEE cho vay vốn, thu hồi gốc, lãi vay/ <i>GEE lends capital, collects principal, and collects loan interest</i>
10	Công ty Cổ phần Mua bán điện GELEX (GETC)/ <i>GELEX Electricity Trading JSC.</i>	Công ty con/ <i>Subsidiary</i>	GEE thu hộ, chi hộ cho GETC/ <i>GEE collects and pays on behalf of GETC</i>
			GEE bảo lãnh cho món vay và hạn mức tín dụng của GETC/ <i>GEE guarantees loans and credit limits for GETC</i>
11	Công ty TNHH GELEX Technology (GTECH)/ <i>GELEX Technology JSC.</i>	Công ty con, bên có liên quan của thành viên HĐQT, Tổng giám đốc/ <i>Subsidiary, Organization related to member of BODs, CEO</i>	GEE chi hộ cho GTECH/ <i>GEE pays on behalf of GTECH</i>
			GEE góp vốn vào GTECH/ <i>GEE contributes capital to GTECH</i>
12	Công ty Cổ phần Máy tính – Truyền thông – Điều khiển 3C/ <i>Computer-Communication-Control 3C Incorporation</i>	Bên liên quan của thành viên HĐQT/ <i>Related party of the member of BODs</i>	GEE trả cổ tức cho 3C/ <i>GEE pays dividends to 3C</i>
13	Công ty Cổ phần GVI/ <i>GVI Joint Stock Company</i>	Bên liên quan của thành viên HĐQT/ <i>Related party of BODs</i>	GEE trả cổ tức cho GVI/ <i>GEE pays dividends to GVI</i>

2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành/ Transactions between the Company and the company that its affiliated persons with members of Board of Directors, Board of Supervisors, Director (General Director) and other managers as a member of Board of Directors, Director (General Director or CEO): Không có/ Nil

3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác/ Other transactions of the Company (if any) may bring material or non- material benefits for members of Board of Directors, members of the Board of Supervisors, Director (General Director) and other managers: Không có/ Nil

PHỤ LỤC/ANNEX: 06

Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ
/The list of internal persons and their affiliated persons

STT No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the Company (if any)	Số CCCD/Hộ chiếu/ GCNDN ID card/Passport/ Business registration certificate			Địa chỉ liên hệ/ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ/ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ/ End of period share ownership ratio	Ghi chú/ Notes
				Số/No	Ngày cấp/ Date of issue	Nơi cấp Place of issue				
1	Nguyễn Văn Tuấn		Chủ tịch HĐQT đến ngày 25/03/2025/ Chairman until 25/03/2025					720.000	0,2%	Không còn là người nội bộ từ ngày 25/03/2025 do hết nhiệm kỳ / No longer an internal person as of March 25, 2025 due to the expiration of the term of office

[illegible]

[illegible]

[illegible]

2.15	Bùi Văn Huy							0	0,00%	
2.16	Bùi Thị Nga							0	0,00%	
2.17	Bùi Thị Vân							0	0,00%	
2.18	Bùi Thị Thảo Phương							0	0,00%	
2.19	Công ty Cổ phần Hạ tầng GELEX/ <i>GELEXInfrastructure JSC</i>			0107652657	28/08/2025	Sở Tài Chính Thành phố Hà Nội/ <i>Hanoi Department of Finance</i>	Tòa nhà GELEX, Số 52 phố Lê Đại Hành, P.Hai Bà Trung, Hà Nội/ <i>GELEX Building, No. 52 Lê Đại Hành Street, Hai Bà Trung Ward, Hanoi</i>	0	0,00%	Ông Lê Bá Thọ không còn là thành viên HĐQT Hạ Tầng GELEX từ 7/10/2025 / <i>Mr. Tho has no longer served as a Member of the BODs of GELEX Infrastructure since October 7, 2025</i>
2.20	Tổng công ty Viglacera – CTCP/			0100108173	23/09/2022	Sở KH&ĐT TP Hà Nội/ <i>Hanoi Department of</i>	Tầng 16&17 tòa nhà Viglacera, số 1, Đại lộ Thăng Long, phường Mễ Trì, quận Nam Từ Liêm,	0	0,00%	

	<i>Viglacera Corporation – JSC</i>					<i>Planning and Investment</i>	thành phố Hà Nội/ 16th & 17th Floors, Viglacera Building, No.1 Thang Long Boulevard, Me Tri ward, Nam Tu Liem District, Hanoi			
2.21	Công ty Cổ phần Đầu tư KCN Dầu khí Long Sơn (PXL)/ Long Son Petroleum Industrial zone Investment JSC			3500811001	20/06/2019	Sở KH&ĐT TP.Hồ Chí Minh/ <i>Hochiminh Department of Planning and Investment</i>	Lầu 3, Tòa nhà Khang Thông, số 67 Nguyễn Thị Minh Khai, Phường Bến Thành, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh	0	0,00%	Ông Lê Bá Thọ không còn là TVHĐQT của PXL từ ngày 18/6/2025 / <i>Mr. Tho has no longer served as a Member of the BODs of PXL since 18/6/2025</i>
2.22	Công ty Cổ phần Tập đoàn GELEX/ <i>GELEX group., JSC</i>			0100100512	01/0đâyđã/2025	Sở Tài Chính Thành phố Hà Nội/ <i>Hanoi Department of Finance</i>	Số 52 Phố Lê Đại Hành, phường Hai Bà Trưng, TP Hà Nội/ <i>No. 52 Lê Đại Hành Street, Hai Bà Trưng Ward, Hanoi</i>	277.994.720	75,95%	
2.23	Công ty Cổ phần Dây cáp điện Việt Nam/ <i>Vietnam Electric Cable Corporation</i>			0300381564	20/08/2025	Sở Tài Chính Tỉnh Đồng Nai/ <i>Department of Finance of Dong Nai Province</i>	Đường D3-3, Khu công nghiệp Long Đức, xã Bình An, tỉnh Đồng Nai/ <i>Road D3-3, Long Duc Industrial Park, Binh An Commune, , Dong Nai Province</i>	0	0.00%	
3	Đặng Phan Trường		Thành viên HĐQT/					228.000	0,067%	

			<i>Member of Board of Directors</i>							
3.1	Nguyễn Ngọc Dậu							1.500	0.00%	
3.2	Đặng Ngọc Tùng							0	0.00%	
3.3	Đồng Thị Tích							0	0.00%	
3.4	Nguyễn Thị Bạch Tuyết							0	0.00%	
3.5	Đặng Ngọc Tường Anh							0	0.00%	
3.6	Đặng Gia Phương							0	0.00%	
3.7	Đặng Thái Phượng							0	0.00%	
3.8	Đặng Tường Hung							0	0.00%	
3.9	Trần Nguyễn Vân Anh							0	0.00%	
3.10	Công ty Cổ phần GVI/ <i>GVI Joint Stock Company</i>			0109355628	17/09/2025	Sở Tài chính TP. Hà Nội/ <i>Hanoi Department of Finance</i>	Số 19 phố Đinh Núp, phường Yên Hòa, Thành phố Hà Nội/ <i>No. 19 Đinh Núp Street, Yên Hòa Ward, Hanoi.</i>	9.000.00 0	2,5%	
3.11	Công ty Cổ phần Cơ điện Miền Trung/ <i>Central area Electrical Mechanical., JSC</i>			0400528732	21/09/2023	Sở KH & ĐT TP. Đà Nẵng/ <i>Da nang Department of Planning and Investment</i>	Khu công nghiệp Hòa Cẩm, p. Cẩm lệ, Đà Nẵng/ <i>Hòa Cẩm Industrial Park, Cẩm Lệ Ward, Đà Nẵng City</i>	0	0.00%	
3.12	Công ty cổ phần Dây cáp điện Việt Nam/			0300381564	20/08/2025	Sở Tài Chính Tỉnh Đồng Nai/ <i>Department of</i>	Đường D3-3, Khu công nghiệp Long Đức, xã Bình An, tỉnh Đồng Nai/ <i>Road D3-3, Long Duc Industrial</i>	0	0.00%	

	<i>Vietnam Electric Cable Corporation</i>					<i>Finance of Dong Nai Province</i>	<i>Park, Binh An Commune, , Dong Nai Province</i>			
3.13	Công ty cổ phần Thiết bị điện/ <i>Electrical Equipment JSC.</i>			3600253826	04/01/2024	Sở KH&ĐT Đồng Nai/ <i>Dong Nai Department of Planning and Investment</i>	Đường số 9, Khu công nghiệp Biên Hoà 1, phường Trăn Biên, tỉnh Đồng Nai / <i>Road No. 9, Bien Hoa 1 Industrial Park, Tran Bien ward, Dong Nai Province</i>	0	0.00%	
3.14	Tổng công ty Thiết bị điện Đông Anh – CTCP (“EEMC”)/ <i>Dong Anh Electrical Equipment Corporation - JSC</i>			0100101322	09/09/2025	Sở Tài chính TP. Hà Nội/ <i>Hanoi Department of Finance</i>	Số 189 đường Lâm Tiên, xã Thụ Lâm, TP. Hà Nội/ <i>No. 189 Lam Tien Street, Thu Lam Commune, Hanoi</i>	0	0.00%	
4	Đỗ Duy Hưng		Thành viên HĐQT/ Member of Board of Directors					100.000	0.027%	
4.1	Phạm Huyền Linh							0	0.00%	
4.2	Đỗ Hoàng Phong							0	0.00%	
4.3	Phạm Hồng Quý							0	0.00%	
4.4	Lê Thị Phiệt							0	0.00%	
4.5	Công ty Cổ phần Máy tính – Truyền thông – Điều khiển 3C/ <i>Computer – Communication – Control 3C Incorporation</i>			0100231314	17/9/1992	Sở KH&ĐT TP Hà Nội/ <i>Hanoi Department of Planning and Investment</i>	Số 149D Yên Phụ, Phường Yên Phụ, Quận Tây Hồ, TP Hà Nội	17.870.000	4,88%	

4.6	Công ty Cổ phần Thiết bị đo điện EMIC/ <i>EMIC Electrical Measuring Instrument JSC</i>			0108453005	27/10/2025	Sở Tài Chính Thành phố Hà Nội/ <i>Hanoi Department of Finance</i>	Số 52 Lê Đại Hành, phường Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội/ <i>No. 52 Le Dai Hanh Street, Hai Ba Trung ward, Hanoi</i>	0	0.00%	
4.7	Công ty Cổ phần Chế tạo điện cơ Hà Nội / <i>Hanoi Electromechanical Manufacturing JSC.</i>			0100100456	06/05/2025	Sở Tài Chính Thành phố Hà Nội/ <i>Hanoi Department of Finance</i>	Km 12, đường Cầu Diễn, phường Xuân Phương, TP Hà Nội/ <i>Km 12, Cau Dien road, Xuan Phuong ward, Hanoi city</i>	0	0.00%	
4.8	Công ty Cổ phần sản xuất Máy biến áp truyền tải MEE/ <i>MEE Power Transformer Manufacturing JSC.</i>			0106061404	15/10/2025	Sở Tài Chính Thành phố Hà Nội/ <i>Hanoi Department of Finance</i>	Số 69, tổ 15, xã Phúc Thịnh, thành phố Hà Nội/ <i>No. 69, Group 15, Phuchthinh commune, Hanoi City</i>	0	0.00%	
4.9	Công ty cổ phần Chế tạo Điện cơ HEM/ <i>HEM electromechanical Manufacturing., JSC</i>			0109089694	03/04/2025	Sở KH&ĐT TP Hà Nội/ <i>Hanoi Department of Planning and Investment</i>	Km 12, đường Cầu Diễn, phường Xuân Phương, TP Hà Nội/ <i>Km 12, Cau Dien road, Xuan Phuong ward, Hanoi city</i>	0	0,0%	
5	Nguyễn Đức Luyện		Thành viên độc lập Hội đồng Quản trị/ <i>Independent member of Board of Directors</i>					120.000	0.03%	

5.1	Hoàng Cẩm Tú			30181009232			Căn hộ 203B RIVERAPARK, số 69 Vũ Trọng Phụng, Thanh Xuân, Hà Nội	0	0.00%	
5.2	Nguyễn Hà Thu			30306002550			Căn hộ 203B RIVERAPARK, số 69 Vũ Trọng Phụng, Thanh Xuân, Hà Nội	0	0.00%	
5.3	Nguyễn Hà An			Còn nhỏ			Căn hộ 203B RIVERAPARK, số 69 Vũ Trọng Phụng, Thanh Xuân, Hà Nội	0	0.00%	Không có CCCD/ No ID card
5.4	Nguyễn Văn Luận							0	0.00%	
5.5	Nguyễn Thị Nhật							0	0.00%	
5.6	Nguyễn Đức Nam							0	0.00%	
5.7	Bùi Thị Xa							0	0.00%	
5.8	Nguyễn Đức Ninh							0	0.00%	
5.9	Nguyễn Thị Minh Hà							0	0.00%	
5.10	Hoàng Minh Đức							0	0.00%	
5.11	Đỗ Thị Toan							0	0.00%	
5.12	CTCP Hạ tầng GELEX/ GELEX Infrastructure , JSC			0107652657	28/08/2025	Sở Tài Chính Thành phố Hà Nội/ Hanoi Department of Finance	Tòa nhà GELEX, Số 52 phố Lê Đại Hành, phường Hai Bà Trưng, Hà Nội/ GELEX Building, No. 52 Lê Đại Hành Street, Hai Bà Trưng Ward, Hanoi	0	0.00%	
5.13	Công ty cổ phần Viglacera Hạ Long/ Viglacera Ha Long, JSC			5700101147	11/03/2006	Sở KHĐT Quảng Ninh	Khu phố Hà Khẩu 2 đường An Tiêm, Phường Việt Hưng, Tỉnh Quảng Ninh/ Hà Khẩu 2 Residential Area, An Tiêm Street, Việt Hưng Ward, Quảng Ninh Province	0	0.00%	

[illegible]

7.9	Công ty Dây Đồng Việt Nam CFT/ CFT Vina Copper Co., Ltd			3600241669	14/07/2025	Sở Tài Chính Tỉnh Đồng Nai/ Department of Finance of Dong Nai Province	Đường D3-3, Khu công nghiệp Long Đức, xã Bình An, tỉnh Đồng Nai/ Road D3-3, Long Duc Industrial Park, Binh An Commune, , Dong Nai Province	0	0.00%	
7.10	Công ty Cổ phần sản xuất Máy biến áp truyền tải MEE/ MEE Power Transformer Manufacturing JSC			0106061404	15/10/2025	Sở Tài Chính Thành phố Hà Nội/ Hanoi Department of Finance	Số 69, tổ 15, xã Phúc Thịnh, thành phố Hà Nội/ No. 69, Group 15, Phucthinh commune, Hanoi City	0	0.00%	
8	Bùi Thị Trang		TV.BKS / Member of Board of Supervisors					0	0.00%	
8.1	Bùi Khắc Dũng							0	0.00%	
8.2	Lê Thị Thêu							0	0.00%	
8.3	Bùi Khắc Chung							0	0.00%	
8.4	Công ty Cổ phần Chế tạo Điện cơ HEM/ HEM Electromechanical Manufacturing., JSC			0100100456	06/05/2025	Sở Tài Chính Thành phố Hà Nội/ Hanoi Department of Finance	Km 12, đường Cầu Diễn, phường Xuân Phương, TP Hà Nội/ Km 12, Cau Dien road, Xuan Phuong ward, Hanoi city	0	0.00%	
8.5	Công ty Cổ phần Sản xuất Máy biến áp truyền tải MEE / MEE Power Transformer			0106061404	15/10/2025	Sở Tài Chính Thành phố Hà Nội/ Hanoi Department of Finance	Số 69, tổ 15, xã Phúc Thịnh, thành phố Hà Nội/ No. 69, Group 15, Phucthinh commune, Hanoi City	0	0.00%	

9.11	Nguyễn Thị Ninh							0	0.00%	
9.12	Hà Tiến Lập							0	0.00%	
9.13	Công ty Cổ phần Thiết bị đo điện EMIC/ <i>EMIC Electrical Measuring Instrument JSC.</i>			0108453005	27/10/2025	Sở Tài Chính Thành phố Hà Nội/ <i>Hanoi Department of Finance</i>	Số 52 Lê Đại Hành, phường Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội/ <i>No. 52 Le Dai Hanh Street, Hai Ba Trung ward, Hanoi</i>	0	0.00%	
9.14	Công ty Cổ phần Thiết bị công nghiệp GEIC/ <i>GEIC Industrial Equipment JSC</i>			0108166233	08/09/2023	Sở KH&ĐT TP Hà Nội/ <i>Department of Planning and Investment of Hanoi City</i>	Số 52 Phố Lê Đại Hành, Phường Hai Bà Trưng, TP Hà Nội/ <i>No. 52 Le Dai Hanh Street, Hai Ba Trung ward, Hanoi</i>	0	0.00%	Ông Trung không còn là TVHĐQT , TGD của GEIC từ ngày 01/10/202 5 <i>Mr. Trung has no longer served as a Member of the BODs and CEO of GEIC since October 1, 2025.</i>
9.15	Công ty Cổ phần Tập đoàn GELEX/ <i>GELEX group., JSC</i>			0100100512	01/08/2025	Sở Tài Chính Thành phố Hà Nội/ <i>Hanoi Department of Finance</i>	Số 52 Phố Lê Đại Hành, phường Lê Đại Hành, quận Hai Bà Trưng, TP Hà Nội/ <i>52 Le Dai Hanh Street, Hai Ba Trung ward, Hanoi</i>	277.994. 720	75,95%	
9.16	Công ty TNHH GELEX Technology/ <i>GELEX</i>			0111088088	12/06/2025	Sở Tài Chính Thành phố Hà Nội/ <i>Hanoi</i>	Tầng 23, số 52 Lê Đại Hành, phường Hai Bà Trưng, TP.Hà Nội/ <i>23rd Floor No.</i>	0	0.00%	

	<i>Technology Company Limited</i>					<i>Department of Finance</i>	<i>52 Le Dai Hanh Street, Hai Ba Trung ward, Hanoi</i>			
9.17	Công ty Cổ phần Viễn thông FPT/ <i>FPT Telecom.jsc</i>			0101778163	21/09/2005	Sở KHĐT Hà Nội	Tầng 2, tòa nhà FPT Cầu Giấy, số 17 phố Duy Tân, Thành phố Hà Nội/ <i>2nd Floor, FPT Cầu Giấy Building, No. 17 Duy Tân Street, Hanoi</i>	0	0.00%	Ông Trung là Thành viên HĐQT của FPT telecom từ ngày 24/12/202 5/ <i>Mr. Trung has been a Member of the BODs of FPT Telecom since December 24, 2025</i>
10	Phạm Tuấn Anh		- Phó Tổng Giám đốc - Người được UQ CBTT - Người Phụ trách quản trị công ty đến 29/04/2025 / <i>Deputy General Director - Authorized informatio n Disclosure</i>					84.000	0.02%	Không còn là người nội bộ từ ngày 29/04/202 5/ <i>No longer an internal person as of April 29, 2025.</i>

			<i>Officer - Corporate governanc e Officer until 29/04/2025</i>							
10.1	Phạm Văn Thiều							0	0.00%	
10.2	Nguyễn Thị Lan Anh							0	0.00%	
10.3	Nguyễn Mạnh Hòa							0	0.00%	
10.4	Hoàng Thị Anh Thư							0	0.00%	
10.5	Nguyễn Thị Hương Giang							0	0.00%	
10.6	Phạm Nguyễn Diệu Anh							0	0.00%	
10.7	Phạm Minh Anh							0	0.00%	
10.8	Phạm Quang Thanh							0	0.00%	
10.9	Nguyễn Quỳnh Trang							0	0.00%	
10.10	Phạm Hồng Thư							0	0.00%	
10.11	Lê Hồng Nga							0	0.00%	
10.12	Công ty Dây Đồng Việt Nam CFT/ CFT Vina Copper Co., Ltd			3600241669	14/07/2025	Sở Tài Chính Tỉnh Đồng Nai/ Department of Finance of Dong Nai Province	Đường D3-3, Khu công nghiệp Long Đức, xã Bình An, tỉnh Đồng Nai/ Road D3-3, Long Duc Industrial Park, Binh An Commune, , Dong Nai Province	0	0.00%	
10.13	Công ty TNHH Phát điện Gelex GELEX Power Generation Co., Ltd.			0107919237	13/01/2022	Sở KH&ĐT Hà Nội/ Department of Planning and Investment of Hanoi City	số 52 phố Lê Đại Hành, phường Lê Đại Hành, quận Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội/ No. 52 Lê Đại Hành Street, Hai Bà Trưng Ward, Hanoi	0	0.00%	

11.11	CTCP Hạ Tầng GELEX/ <i>GELEX Infrastructure JSC</i>			0107652657	28/08/2025	Sở Tài Chính Thành phố Hà Nội/ <i>Hanoi Department of Finance</i>	Tòa nhà GELEX, Số 52 phố Lê Đại Hành, phường Hai Bà Trưng, Hà Nội/ <i>GELEX Building, No. 52 Lê Đại Hành Street, Hai Bà Trưng Ward, Hanoi</i>	0	0%	
12	Nguyễn Thị Nga		Kế toán trưởng/ Chief accountant					32.000	0.008%	
12.1	Nguyễn Đức Toàn							0	0.00%	
12.2	Ngô Thị Dung							0	0.00%	
12.3	Nguyễn Văn Lê							0	0.00%	
12.4	Vũ Thị Lý							0	0.00%	
12.5	Nguyễn Văn Hợp							0	0.00%	
12.6	Nguyễn Minh Hưng							0	0.00%	
12.7	Nguyễn Minh Ngọc							0	0.00%	
12.8	Nguyễn Đức Tín							0	0.00%	
12.9	Lại Thu Hiền							0	0.00%	
12.10	Công ty CP Dây cáp điện Việt Nam/ <i>Vietnam Electric Cable Corporation</i>			0300381564	14/07/2025	Sở Tài Chính Tỉnh Đồng Nai/ <i>Department of Finance of Dong Nai Province</i>	Đường D3-3, Khu công nghiệp Long Đức, xã Bình An, tỉnh Đồng Nai/ <i>Road D3-3, Long Duc Industrial Park, Binh An Commune, Dong Nai Province</i>	0	0.00%	
12.11	Công ty cổ phần Thiết bị điện/ <i>Electrical Equipment JSC</i>			3600253826	04/01/2024	Sở KH&ĐT tỉnh Đồng Nai/ <i>Department of Planning and Investment of Dong Nai Province</i>	Đường số 9, Khu công nghiệp Biên Hoà 1, phường Trần Biên, tỉnh Đồng Nai / <i>Road No. 9, Bien Hoa 1 Industrial Park, Tran Bien ward, Dong Nai Province</i>	0	0.00%	

[illegible]

[illegible]



14.10	Hoàng Văn Duy							0	0.00%	
14.11	Công ty Cổ phần Mua bán Điện GELEX/ GELEX Electricity Trading JSC			0109975082	14/03/2025	Sở Tài Chính Thành phố Hà Nội/ Hanoi Department of Finance	Số 52 Phố Lê Đại Hành, Phường Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội/ No. 52 Le Dai Hanh Street, Hai Ba Trung ward, Hanoi	0	0.00%	
15	Công đoàn Công ty/ Union of the Company			82/QĐ- CĐGELEX	22/09/2022	Công đoàn CTCP Tập đoàn GELEX/ Union of GELEX group Company	Số 52, phố Lê Đại Hành, phường Hai Bà Trưng, Tp Hà Nội, Việt Nam/ No. 52 Le Dai Hanh Street, Hai Ba Trung ward, Hanoi	0	0.00%	
16	Công ty Cổ phần Tập đoàn GELEX/ GELEX group., JSC			0100100512	01/08/2025	Sở Tài Chính Thành phố Hà Nội/ Hanoi Department of Finance	Số 52, phố Lê Đại Hành, phường Hai Bà Trưng, Hà Nội/ No. 52 Le Dai Hanh Street, Hai Ba Trung Ward, Hanoi	277.994. 720	75,95%	Công ty mẹ

PHỤ LỤC 07: GIAO DỊCH CỦA NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN ĐỐI VỚI CỔ PHIẾU CÔNG TY/
Transactions of internal persons and affiliated persons with shares of the Company

Stt No	Người thực hiện giao dịch/ <i>Transaction executor</i>	Quan hệ với Công ty/ <i>Relationship with the Company</i>	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ/ <i>Number of shares owned at the beginning of the period</i>		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ/ <i>Number of shares owned at the end of the period</i>		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...) / <i>Reasons for increasing, decreasing (buying, selling, converting, rewarding, etc.)</i>
			Số cổ phiếu <i>Number of shares</i>	Tỷ lệ <i>Percentage</i>	Số cổ phiếu <i>Number of shares</i>	Tỷ lệ <i>Percentage</i>	
1	Ông Nguyễn Văn Tuấn <i>Mr Nguyen Van Tuan</i>	Chủ tịch Hội đồng quản trị đến ngày 25/3/2025/ <i>Chairman until 25/03/2025</i>	0	0%	720.000 <i>(Theo số liệu đến 30/6/2025 do không còn là người nội bộ)</i>	0,20%	Mua cổ phiếu ESOP và được nhận cổ phiếu phát hành từ nguồn vốn chủ sở hữu của Công ty/bán cổ phiếu <i>Bought ESOP shares and received more shares issued from Equity of the Company.</i>
2	Ông Lê Bá Thọ <i>Mr Le Ba Tho</i>	Chủ tịch Hội đồng quản trị từ ngày 25/3/2025/ <i>Chairman from 25/03/2025</i>	0	0%	720.000	0,20%	
3	Ông Nguyễn Trọng Trung <i>Mr Nguyen Trong Trung</i>	Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc/ <i>Member of Board of Directors cum General Director</i>	300.000	0,1%	648.000	0,18%	

4	Ông Nguyễn Đức Luyện <i>Mr Nguyen Duc Luyen</i>	Thành viên độc lập HĐQT/ <i>Independent member of Board of Directors</i>	0	0%	120.000	0,03%	
5	Ông Phạm Tuấn Anh <i>Mr Pham Tuan Anh</i>	Phó Tổng Giám đốc đến ngày 29/4/2025/ <i>Vice General Director until 29/04/2025</i>	0	0%	84.000 <i>(theo số liệu đến 30/6/2025 do không còn là người nội bộ)</i>	0.02%	
6	Ông Đặng Phan Tường <i>Mr Dang Phan Tuong</i>	Thành viên HĐQT/ <i>Member of Board of Directors</i>	0	0%	228.000	0,067%	Mua cổ phiếu ESOP, Được nhận cổ phiếu phát hành từ nguồn vốn chủ sở hữu của Công ty và Bán một phần nhỏ cổ phiếu
7	Ông Đỗ Duy Hưng <i>Mr Do Duy Hung</i>	Thành viên HĐQT <i>Member of Board of Directors</i>	0	0%	100.000	0,27%	<i>Bought ESOP shares, received more shares issued from Equity of the Company and Selling a small portion of shares.</i>
8	Bà Nguyễn Thị Nga <i>Ms Nguyen Thi Nga</i>	Kế toán trưởng/ <i>Chief Accountant</i>	0	0%	32.000	0.008%	
9	Công ty Cổ phần Tập đoàn GELEX <i>GELEX Group Joint stock company</i>	Công ty mẹ/ <i>Parent Company</i>	287.994.720	78,69%	277.994.720	75,95%	Bán cổ phiếu/ <i>Selling shares</i>



10	Công ty Cổ phần Máy Tính – Truyền thông – Điều khiển 3C/ <i>Computer -Communication - Control 3C Incorporation</i>	Tổ chức có liên quan của Người nội bộ - Ông Đỗ Duy Hung/ <i>The affiliated person of the Internal person of the Company - Mr. Do Duy Hung</i>	18.000.000	4,92%	17.870.000	4,88%	Bán cổ phiếu/ <i>Selling shares</i>
----	--	--	------------	-------	------------	-------	---